NĂM THỨ MƯỜI LĂM. — SỐ THỨ 3066 MỖI SỐ : 5 XU NGÀY THỨ TƯ 8 JUIN 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.60	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone n° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

DEPOT LEGAL •INDOCHINE• No

Cái thì-giờ của người mình

Người Tây thường nói: Thì giờ là một cái vốn lớn của người ta. Thật thế, người ta ở đời, trăm công nghìn việc, trăm nghề nghìn nghiệp, dù có tài đức giỏi-giang đến bậc nào đi nữa, dù gặp cơ-hội may-mắn đến thế nào đi nữa, cũng không khỏi phải mượn tới cái lưng vốn thì giờ; cấy một vạt lúa cũng phải trong ba bốn tháng trời nào cày, nào bừa, nào gieo, nào bón, nào làm cỏ, nào tát nước, rồi mới gặt mới đập, mới xay, mới giã, mới có được hột lúa ăn; đóng một cái bàn cũng phải trong mấy ngày trời nào cưa, nào cắt, nào đẽo, nào bào, nào tiện chân, nào xoi mép rồi mới vào mộng, mới đánh bóng, mới có được cái bàn dùng. Có thể nói rằng bao nhiêu những thức ăn thức dùng của người, cho đến những sự nghiệp vẻ-vang rực-rỡ, những cơ-đồ mỹ lệ trang-nghiêm trong thế-giới tự xưa đến nay đều là con đẻ của thì giờ cả.

Song, cũng là thì giờ ấy, cũng là một cái lưng vốn chung của trời đất phân phát cho hết thảy mọi người, lấy không ai cấm mà dùng không bao giờ hết đó, mà ở những đấng vĩ-nhân kiệt-sĩ thì là cái thì giờ dựng được cái công to, lập được nghiệp lớn cho nước đương yếu mà trở nên mạnh, dân đương khốn khổ nheo-nhóc mà trở nên sung-sướng thái-bình, đời đương thảo-muội tối-tăm mà trở nên văn-minh tiến-hóa, ở những kẻ tầm-thường hèn mọn thì là cái thì giờ ăn uổng cơm trời, uống hại nước sông lăn lộn với lục tặc thất tình, quanh quẩn với vợ con gà chó. Ô! có phải lưng vốn của các đấng vĩ-nhân kiệt-sĩ được hưởng dụng khác hơn những kẻ tầm-thường hèn mọn kia đâu, đã gọi là thì giờ thì cái thì giờ nào mà chẳng là cái thì giờ để cho người ta vận-dụng được tinh-thần, khu khiển được tai mắt, cử động được tay chân ở các đấng vĩ-nhân kiệt-sĩ, thế mà ở những kẻ tầm-thường hèn mọn cũng thế, khác nhau là chỉ tại cái cách dùng thì giờ có kẻ hơn người kém mà thôi.

Nay nghĩ tới cái nông-nỗi người còn hiếm, của còn kiệm như nước ta bây giờ, một trăm cái, cái gì cũng thua sút chậm lụt kém người hết, chỉ có cái thì giờ là cái lưng vốn chung của khắp cả loài người đó, người ta không thể có được hơn mình, mình cần phải biết lợi dụng hết cái lưng vốn ấy để mà mở-mang gây dựng công kia việc nọ gấp mấy mươi người ta. Mà thử xét cái thì giờ của người mình dùng được những việc gì? Không kể những kẻ xuy-xuẩn dung-ngu dùng thì giờ một cách lãng-phí quá về sự sinh-hoạt tầm-thường ăn no ngủ kỹ, và những kẻ điên cuồng trụy-lạc dùng thì giờ một cách càn dại quá về sự chơi bời phóng-túng, dục chướng tình-mê, còn một số lớn những người tuấn-tú thông-minh, cũng có đủ cái tư-cách gắng theo đòi được các đấng vĩ-nhân kiệt-sĩ, mà cũng chỉ vì không dùng được cái thì giờ của mình cho chính-đáng, cho siêng-năng, cũng đến chí khí ngày một tiêu tan, tinh-thần ngày một mòn-mỏi, không thành được cái danh gì, không nên được cái nghiệp gì cả; người thì quá thiên về cái chủ-nghĩa khoái lạc mà thời thường cũng xuất nhập với cái hạng người điên cuồng trụy-lạc kia; người thì quá mê về cái chủ-nghĩa vị-kỷ mà thời thường cũng luẩn-quẩn vào cái hạng người xuy-xuẩn dung-ngu kia; cái thì giờ làm việc chẳng qua là cái thì giờ ở các sở các tòa có người trên bắt buộc, hoặc là cái thì giờ lo ăn lo mặc, làm cái máy thụ-động hằng ngày, thì chẳng nói làm chi, chứ ngoài ra thật ít có cái thì giờ gọi là cái thì giờ tự chủ tự trị của mình được; có khi cũng dùng thì giờ một cách rất mải-miết, rất cần cù, nào cái thì giờ vào luồn ra cúi, đâm ngược chạy xuôi, nào cái thì giờ lập kế bày mưu, lường thầy phản bạn, bôn tẩu xu-thừa không phải là không vất-vả, xoay-xỏa lừa lật không phải là không khó nhọc, nhưng hỏi dùng cái thì giờ như thế để làm gì, rút lại là chỉ để kiếm lấy cái danh lợi nhỏ-nhen hèn mạt, chứ có cái gì là cái danh thực, cái lợi to. Tệ nhất nữa là bọn thanh niên đương cái thời đại tiến-thủ tự cường mà cũng chẳng thiết gì đến cái tiền-đồ thân thế, bao nhiêu cái thì giờ quí báu đáng đem hết ra mà tiến đức tu nghiệp, tạo thành cái tư-cách, khai-thác cái vận-mệnh cho mình, thì bỏ hoài cho nước chảy tên bay mất cả, mà mình cứ tự giả thác vào cái danh hiệu chán đời, lấy chơi làm thích, lấy nhàn làm yêu, cũng điên cuồng trụy-lạc, cũng xuy-xuẩn dung-ngu như ai nốt, tiếc thay!

Than ôi! ngày trời thấm-thoắt cuộc thế đổi thay, cái thì giờ quá-khứ không thể lấy lại được nữa rồi, mà cái thì giờ tương-lai không khéo cũng lại bỏ qua tuốt tuột, ở giữa cái thế-giới gió dập mưa dồi, sấm vang chớp nhoáng mà có một cái xã-hội sống say chết ngủ như xã-hội mình, trông người lại ngẫm đến ta, ta cũng nên thẹn với thì giờ lắm nhỉ!

T.

Việc Trung-hoa

Ngày 31 Mai 1927

Bắc quân lại thua

Nam quân đã chiếm hẳn được Cao-bưu và đã chia đường đánh đuổi Bắc quân. Bắc-quân bị thua đã kéo lui. Tôn-truyền-Phương điện cho Trương-tác-Lâm xin trù tính cuộc phản công. Trương giả lời hãy tạm giữ thế thủ, chờ đại quân xuống hãy hợp lực phản công.

Vì thấy tình thế nguy cấp, nên phần nhiều cao cấp quân quan về Bắc quân, vội vàng đem gia quyến đến Thiên-tân. Trương-tôn-Xương hạ lệnh cấm chỉ. Một viên quân quan là Vương-hàn-Minh vì trái lệnh, nên bị Trương bắn chết.

Đội quân hậu bị của Phụng-thiên đã tự quan ngoại kéo vào giữ đường Tân-phố, và đã lục tục kéo đến đóng ở Tế-Nam và Thiên-tân.

Về việc Nhật-bản đem binh sang

Chính phủ Nhật quyết định lần thứ nhất sẽ đem 2000 quân đến Thanh-đảo và Tế-nam, lần thứ hai đem 1000 quân đến Bắc-kinh và Thiên-tân. Các giới ở Thượng-hải thấy vậy đều nổi lên phản đối, coi ra phẫn khích lắm. Ngũ-triều-Khu là ngoại giao bộ trưởng chính phủ Nam-kinh nói rằng nước Nhật đem binh sang chỉ lại khêu gợi cái lòng ác cảm của quốc dân Trung-hoa đối với ngoài, dã hay là vì bảo hộ kiều dân, nhưng kết quả thì lại trái hẳn, vậy sẽ kháng nghị về việc ấy.

Dương-vũ-Đình đến hỏi công sứ Nhật là Phương-Trạch, nói rằng không phản đối về việc Nhật-bản đem binh sang, nhưng yêu cầu nói rõ cho biết cái mục đích đem binh sang là thế nào

Đảng cộng sản ở Thượng-hải

Sớm ngày 30 Mai tại đường Nam kinh đảng cộng-sản có họp lại để thị oai, hô hào đánh đổ Tưởng-giới-Thạch, đánh đổ chính phủ Nam-kinh, đánh đổ phái Tây-sơn. Có hơn 10 người bị bắt.

Phong trào phản cộng ở Hồ-nam và Hồ-bắc

Phong trào phản cộng ở hai tỉnh ngày thêm kịch liệt, ở Vũ-xương và Trường-sa có bắt được nhiều thủ lĩnh của đảng cộng sản đều lập tức đem bắn chết cả.

Ngày 31 Mai ở Thượng-hải và Bắc-kinh

Ngày 31 Mai tại Thượng-hải, trừ sở máy nước, sở bưu-điện, sở xe điện ra, còn thì đều đình công một ngày. Các báo cũng đình bản. Sở Hải-quan và sở bưu cục đều treo cờ rủ.

Ngày 1er juin 1927

Quân Phụng ở Hà-nam bị thua to

Cuộc tổng công kích của quân Phụng ở Hà-nam bị thua to. Ngày 28 đã chạy lui về Hứa-xương; Đường-sinh-Trí mang vài vạn quân đuổi theo. Lại có tin rằng quân Phùng-ngọc-Tường đã chiếm được Lạc-dương, trong hai ngày 28 và 29 Mai quân Phụng đã bỏ lui về Củng huyện.

Lại có tin rằng nếu Từ châu bị thất thủ, Quân Phụng quyết bỏ Hà-nam, Trương-tác-Lâm cũng bỏ Bắc-kinh ra khỏi cửa quan.

Có tin rằng Nam-quân đã chiếm được Từ-châu.

Borodine trở về Hán-khẩu

Có tin rằng ngày 31 Mai Borodine đã từ Vũ-xương trở về Hán-khẩu. Tại Hán-khẩu lại thấy có những khẩu hiệu « Phản Tưởng » và « bài Anh ».

(Dịch báo Tàu)

Ngày 3 juin 1927

Việc lính Trung-hoa bắn vào tàu Anh

Hương-cảng. — Ngày 15 mai trong khi tàu Anh *Lung Shan*, ở Hương-cảng đến, đi qua trước trường binh vụ Hoàng-phố là nơi sào huyệt cộng sản, rất là huyên náo, thì có lính bắn súng cối xay vào tàu. Không trúng vào ai cả.

Quan tổng lĩnh sự Anh M. Brenan liền yêu cầu trừng-phạt viên quan võ coi việc hôm ấy, và tất cả những người có tội, quan chưởng-binh các đồn Hoàng-phố bận binh phục đến xin lỗi ở trên một chiếc tàu Anh, và bồi thường một số tiền là 200p.

Ngày 18 tàu tuần dương Dauntless đến đóng ở trước Hoàng phố, và sáu chiếc tàu bay ở Hương-cảng đến luyện ở trên các đồn binh.

Ngày 20 các quan Trung-hoa không đáp lại thư yêu cầu từ trước của quan lĩnh sự Anh, quan lĩnh sự Anh bèn gửi cho các quan-chức Quảng-châu một bức tối hậu thư, hẹn đến ngày 23 thì mãn hạn. Và bên Anh đã dự phòng để hễ người Trung-hoa không chịu, thì sẽ thi hành các phương sách đối phó. Các phương sách đối phó ấy định nhất là phá các đồn Hoàng-phố, mà định trong ngày 24 thì sẽ thi hành.

Ngày 21 theo như lời khuyên của quan tổng lĩnh sự Nhật-bản, đương hết sức điều đình để tránh cho khỏi xảy ra một việc phân tranh lớn, thì tướng Lý-tế-Thâm đã chịu theo cả các khoản của quan lĩnh sự Anh.

Quan Toàn-quyền Hương-cảng muốn giữ thể diện cho các quan ở Quảng-châu nên trước có cấm các báo không được nói đến các việc ấy. Sáng ngày 25 mai các báo có đăng một bài lai cảo cho các báo biết rằng việc lôi thôi về tàu Lung-Shan, do các lính Trung-hoa bận binh phục gây nên, đã giải quyết một cách được như ý nước Anh.

Việc giặc bắt cóc ở Vân-nam

Vân-nam-phủ. — Ta được tin rằng ngày 28 mai người bếp tên là Trần-văn-Trọng có đem đến Á-mi-châu những tin tức mới của mấy người Pháp bị giặc bắt cóc.

Người bếp ấy đã được trông thấy M. Pateux trong một lát ở Tong-Chan-Pe, cách Á-mi-châu bốn trăm đường. M. Pateux vẫn mạnh khỏe, và có gửi một bức thư cho quan lĩnh sự Mông-tự.

Những thư tín của người tướng giặc cũng nói hai người Pháp bị bắt được đãi tử tế và bộ lĩnh sự Vân-nam vẫn gửi sách vở và quần áo đến luôn.

Việc tang lễ Đường-kế-Nghiêu

Hà-nội. — Cứ như tin tức sau cùng ở Vân-nam phủ gửi đến thì Đường-kế Nghiêu tạ thế đêm ngày 22 sang ngày 23 mai vào lúc 12 giờ 20.

Buổi chiều ngày 23, các quan Vân-nam phủ không báo tin tức gì cho các quan lĩnh sự và các công sứ, nhưng có điện ngay báo cho tướng Hồ ở Mông-tự.

Bác-sĩ Pháp tên là Mouillac có được đón đến thăm thống-chế Đường trong khi thống chế gần mất. Thống-chế đau tim mà mất.

Các quan Vân-nam đãi thống chế một cách tử tế, và định làm lễ tang thực to. Em thống-chế tên là Đường-kế-Vũ được phép trở về Vân-nam phủ để dự lễ tang.

Tin thống chế tạ thế xem chừng ở Vân-nam không lấy làm náo động.

Cái thái độ của Nhật-bản

Đông-kinh. — Đường điện tín từ Thanh-đảo đến Tế-nam bị đứt.

Có lẽ một số quân Nhật ở Thanh-đảo nay mai sẽ gửi đến Tế-nam.

Các công ty hàng hải của Nhật ở Trung-hoa sẽ lại cho tàu chạy ở phía nam Trung-hoa và trên sông Dương-tử.

Có tin rằng chánh phủ định bỏ cái chánh sách bất can thiệp vào Trung-hoa, và định tán dương việc thương mại với Nam Trung-hoa, vì cái nạn chiến tranh bây giờ đã thiên lên miền bắc.

Tình thế ở Thượng-hải

Thượng-hải. — Chợ búa ở Thượng-hải đóng cửa ngày thứ sáu ngày thứ bảy và ngày thứ hai.

Không có tin tức gì ở Hán-khẩu cả.

Sáng ngày hôm qua, một số lớn quân Anh diễn trước mặt quan sứ thần Anh, và các quan lĩnh sự và các quan binh.

A. R. I. P.

(Xem mục Tin sau cùng)

Vô-tuyến-điện

Ngày 8 juin 1927

Nước Pháp

Tại quỹ tự trị hoàn trái

Quỹ tự-trị hoàn trái quyết nghị kể từ ngày hôm nay, hoãn không phát-hành các phiếu quốc-phòng hạn một năm nữa.

Việc giao tế với nước Anh

Hội liên-hiệp thuộc-địa có đặt tiệc khoản đãi quan thượng-thư bộ thuộc địa nước Anh, là M. Amery, M. François Marsal đọc diễn-văn có nói hai nước Đồng-minh cần phải liên lạc và quả quyết trong các thuộc địa của mình. Ông nói: Ngày nay không phải lúc tỏa cảng bế quan nữa, nhất là trong trường thuộc-địa, nếu hai nước Pháp Anh mà không biết nhau, không nhờ đến nhau, tất sao cũng phải hối hận.

Sau M. Poincaré có đọc một bài ngắn nói rằng hai nước cần phải hiệp lực với nhau trong trường thuộc địa.

Tại thứ dân nghị viện

Buổi sáng hôm nay, các ông thứ dân nghị-viện đã nghe ông chủ-nhiệm các xưởng của nhà nước đọc một bài diễn-văn. Buổi chiều hôm nay, sẽ xin nghị-viện họp bàn đến cái vấn-đề quan-thuế, và tòa nội-các sẽ xướng cái vấn-đề tín nhiệm.

Nước Anh

Chiến thuyền của Pháp

Lính thủy về đội chiến thuyền của Pháp đến thăm cửa bể Portsmouth đến Londres được nghênh tiếp một cách nhiệt-thành.

Việc giao-tế với nước Nga

Tại hạ nghị-viện, quan tổng-trưởng bộ Nội-vụ có nói nước Anh sẽ tán thành cho người Nga đến buôn bán với người Anh.

Các hội khai mỏ than

Các đại biểu khai mỏ than đã họp cuộc hội-nghị quốc-dân. Trước ngày có việc đình-công, lần này mới họp là lần đầu. Cứ xem như công việc tại cuộc hội-nghị ấy, thì rõ nghề khai mỏ than lại qua một buổi khó khăn nữa.

Nước Đức

Việc tài chánh

Các nơi tài-chính công nhận rằng nay cần phải ngăn ngừa việc buôn bán đầu cơ kịch-liệt ở nhà thị Berlin. Các nơi ấy nói rằng còn cần phải ít lâu mới chính đốn được, nhưng nền tài-chánh tất sao cũng sẽ khôi phục được.

Nước Ý

Việc tài chánh

Bộ tài-chánh công-bố tại nghị-viện rằng chánh-phủ muốn giữ cái giá tiền *lire* đến mùa thu, để khiến cho việc thương-mại và kỹ-nghệ chỉnh-đốn lại.

Từ đầu năm đến giờ, số nợ trái giảm đi 550 triệu.

Nhật-bản

Tòa nội các

M. Takahashi, thượng-thư tài-chánh đã từ chức, cho M. Mitsuchi, thượng-thư bộ học thay. Bác-sĩ Midzuno sẽ thế chân M. Mitsuchi.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ông chủ báo bảo tôi một điều pháp-luật như sau này thì tôi lấy làm cảm ơn ông lắm.

Nguyên tôi ở về tỉnh.., huyện.., làng.., ngày 9 tháng ba ta vừa qua, có một bọn cướp vào phá nhà tôi lấy mất cả đồ đạc vân vân, may người nhà tôi chạy thoát ra được, kêu làng đến cứu thì nhờ làng tôi cố lòng đánh lấy lại được một ít đồ, và bắt được một tên cướp, còn thì nó tẩu tán hết, tên cướp bắt được đem vào trình huyện, thì huyện tra nó, nó có xưng ra 2 người làng tôi dắt mối. Tôi xin hỏi như người dắt mối với người đi ăn cướp thì phải tội như thế nào? Mà người dắt mối có tiền của, có toan chạy được trắng án không? Hay là tòa xử nhẹ thì tôi có thể xin chống cái án ấy được không?

LỜI ĐÁP. — Đứa đi dắt mối ấy cũng phải chịu cùng một tội như đứa đi ăn cướp. Hình-luật Bắc-kỳ điều 49 và 50 có nói rằng:

Điều 49: Các người tòng phạm về trọng tội khinh tội thì cũng phải chịu tội như người chánh phạm, trừ khi nào luật có định riêng thì khác.

Điều 50: Người nào phạm về một khoản sau này thì cho là tòng phạm.

1. Là xui giục cho người ta phạm tội hay là lấy tặng vật, lời hứa, dọa nạt, thiên-quyền, gian mưu, ngụy kế mà khiến-khích cho người ta phạm tội.
2. Là biết rằng người phạm tội dùng làm sự phạm pháp, mà cấp cho khí cụ hay là phương kế gì khác.
3. Là biết rằng làm việc phạm phép mà giúp đỡ cho người chánh phạm để cho dự bị phạm tội hoặc làm cho dễ phạm tội, hoặc là cho thành tựu sự phạm tội ấy.

Nếu có đủ chứng cớ là hai tên ấy dắt mối thì nó chạy trắng án thế nào được? Nếu tòa xử nhẹ hoặc tha thì ông là bên bị có thể chống án lên tòa Thượng-thẩm được.

Ph. h-L.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	29 độ
15 giờ	32 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	12	70
nhì,	12	20
ba,	10	63
Thóc hạng nhất,	7	10
Bắp ngô	7	50

Giá bạc. Kể từ ngày 7 Juin 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 80

Thời giá quốc trái
Ngày 31 Mai 1927

3 °/.	hoàn dần		69	00
3 ½ °/.	hoàn dần		93	00
4 °/.	vĩnh viễn	1917	64	80
4 °/.	»	1918	63	45
6 °/.	»	1920	92	10
5 °/.	hoàn dần	1920	87	50
4 °/.		1925	96	45

Ngày 2 Juin 1927

3 °/.	vĩnh viễn	57	75
5 °/.	1915-1916	75	00

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* đến ngày thứ năm 9 juin hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon.

Tới Saigon các thư từ sẽ chuyển sang tàu *d'Artagnan* chừng 14 juin thì khởi-hành.

Các thư-từ ở Hanoi gửi sang Pháp sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 8 juin.

Một chiếc tàu chiến. — Một chiếc tàu chiến rất đẹp của Pháp là tuần-dương-hạm *Primauguet* ngày 15 juin này sẽ tới hải-phận Đông-dương. Tàu ấy sẽ đỗ ở Ream, Saigon, Tourane, và Haiphong, trước khi đến hợp với đội chiến-thuyền đóng trong hải-phận Trung-hoa. Trong các cửa bể trên này, sẽ có đặt cuộc vui mừng lính thủy tàu ấy.

Tại phủ Toàn-quyền. — M. Garreau là thư-ký ngạch đại sứ hạng nhì ở ngoại ngạch nay bổ làm chánh sở ngoại-vụ tại phủ Toàn-quyền.

M. Costantini, phó cai trị hạng nhất ngạch thuộc-địa, nay bổ làm chủ sự tại sở Ngoại-vụ.

M. Saumont kiểm-soát sở căn-cước nay bổ vào sở Ngoại-vụ.

Thi bằng Sơ học Pháp việt. — Sáng hôm nay tại trường Bảo-hộ, trường Sinh-từ và trường hàng Than bắt đầu thi bằng Sơ-học Pháp-Việt (certificat d'Etudes primaires franco-indigènes). Các thí sinh cả ba trường ước hơn nghìn rưỡi người mà trong số ấy thi ở Sinh-từ đã được 735 người.

Bài ám tả và bài luận chữ tây như sau này :

Ám tả

Une réfection de digue

Chacun apporte mollement peut-être, mais assidûment, sa part d'efforts. On voit les torses ruisselants s'incliner, les pioches fendre la glaise, y découper de larges parallélipipèdes résistants. Aussitôt des bras musculeux les saisissent et les rangent un à un dans des paniers de bambou que des porteurs soulèvent et vont, à petits pas menus, livrer à pied d'œuvre aux mains des bâtisseurs.

Il y a là des communes entières, tous ceux du voisinage qui, ignorants du pinceau, ne savent que manipuler la glaise : il y a des vieillards, des hommes mûrs, des femmes et des enfants, le corps souillé de boue. Ils s'interpellent et se bousculent, crient, se disputent, tandis que maires et chefs de canton, veillent, hurlant des ordres, stimulant les paresseux à l'aide de l'imprécation ou de la menace.

(d'après Granier)

Câu hỏi

I. Expliquez les mots ruisselants, s'interpeller, imprécation.

II, Expliquez les expressions :
a) Pas menus,
b) A pied d'œuvre,
c) Ignorants du pinceau,

III, Indiquez les mots de la même famille que manipuler.

IV, Analyser grammaticalement le mot « y » dans » y découper de larges parallélipipèdes »

Luận Pháp văn

faites part de vos craintes et de vos espoirs au sujet de l'examen du Certificat d'Etudes Primaires que vous allez subir,

Chiều hôm nay thi bài tính đố như sau này :

I. Un bassin dont la base est un carré de 1 mètre 50 de côté est plein d'eau jusqu'au 3/5. On achève de la remplir avec 720 litres d'eau. On demande sa capacité et sa profondeur.

II. Deux pièces d'étoffe ont coûté ensemble 58p.20. La deuxième est 3 fois plus longue que la première et vaut 1p.25 le mètre. La première vaut 1p.10 la mètre. Trouver la longueur et le prix de chaque pièce.

Thi tú tài tây. — Sáng hôm nay tại trường Trung-học Tây đã bắt đầu thi bằng tú-tài Tây. Các đầu bài như sau này :

BAN B

Ba bài sau này chọn lấy một :

I. En 1778 D'Alembert offrit à l'Académie le buste de Molière sculpté par Houdon. Il y eut une délibération solennelle où l'Académie décida que ce buste serait placé dans la salle des séances et qu'on y graverait ce vers :

« Rien ne manque à sa gloire ; il manquait à la nôtre »

Refaire le discours prononcé par d'Alembert le jour de l'inauguration. Il y expose pourquoi Molière, de son vivant n'a pas fait partie de l'Académie, pourquoi il y est légitime aujourd'hui que son buste soit placé dans la salle des séances.

II. Vous expliquerez ce qu'André Chénier a voulu dire en écrivant le vers : Sur des pensers nouveaux, faisons des vers antiques » Et vous montrerez dans quelle mesure il a donné ses œuvres d'application de cette théorie.

III. Les Stoïciens avaient pour maxime : « Supporte et abstiens-toi » Un philosophe moderne dit au contraire : « Il faut vivre dangereusement »

Laquelle de ces deux devises seriez-vous disposé à adopter comme règle de conduite ? Exposez vos raisons.

PHẦN THỨ HAI

Ban triết học

1. L'esprit philosophique et l'esprit scientifique.
2. La relativité de la connaissance.
3. Qu'est-ce que le hasard ?

Sữa FERNA

Là thứ thực-phẩm tốt độc-nhứt vô-xong.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montes, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Thi bằng Brevet élémentaire và bằng Brevet d'enseignement primaire supérieur. — Sáng hôm nay tại trường nữ học tây thi bằng B. E và bằng B E P S có 312 nam thí sinh và 35 nữ thí sinh.

Buổi sáng thi bài luận pháp văn buổi chiều thi về sử, các đầu bài như sau này ;

Luận pháp văn

Un de vos amis vous écrit qu'il s'ennuie sans qu'il sache pourquoi et qu'en vain il cherche à se distraire. Vous répondrez avec toute la délicatesse et tous les ménagements en lui expliquant cette pensée de la Bruyère : « L'ennui est entré dans le monde par la paresse, elle a beaucoup de part dans la recherche que font les hommes des plaisirs des jeux de la société. Celui qui aime le travail a assez de soi-même. »

Sử ký

La monarchie absolue de droit divin au 17è siècle en France. Sa théorie, son organisation sous Louis VIX.

Bệnh dịch tả. — Bệnh dịch tả ở Hanoi xem chừng đã bớt nhiều. Trong ba ngày 4, 5 và 6 juin chỉ phải có hai người chết là ở phố Phủ doãn và làng Lương-yên và ba người đau đưa xuống Cống Vọng. Thế mới biết có tiêm và có giữ gìn cũng có hơn.

Nhưng ở các tỉnh thì bệnh ấy tệ ầm, như Hà-đông, Phúc-yên, vân vân thì có làng mỗi ngày chết hằng mấy chục người. Người ta nói rằng có nơi đóng áo quan không kịp. Các hành khách xe-lửa đường Lao-kay nói chuyện rằng ngày nào cũng thấy chở áo quan và ván chưa đóng xuống ga Thạch-lỗi nhiều lắm, đến nỗi ghép không kịp, chỉ đóng đanh qua loa mà thôi và hàng xăng có người nhân chuyến này phát tài to.

* *

Ở các tỉnh có người cứ hiểu lầm rằng đến Hanoi và Haiphong phải có giấy nhận thực đã tiêm thuốc trừ tả rồi mới được vào. Điều ấy tưởng nên nói rõ cho công chúng biết. Thành-phố Hanoi và Haiphong chính là hai nơi bệnh ấy phát ra, còn cấm làm gì nữa? mà năm nay ở trong Bắc-kỳ có mấy tỉnh là không bị lây! Độ trước có mấy người thừa hành hiểu lầm một đạo nghị-định về vệ-sinh cho nên mới bắt tiêm những người đi qua Haiphong không có giấy tiêm, song nghe đâu sau có giấy của quan trên từ đến ngăn cấm ngay. Lệ cấm ấy là cấm những người đi tàu biển ở ngoài vào hải-cảng và những người ở trong nước đi ra ngoài, chứ cùng trong một xứ mà cấm thì chẳng hóa ra ngăn trở sự đi lại du?

Ta thiết tưởng ở Trung-kỳ mà ngăn cấm những người ngoài Bắc không có giấy nhận thực đã tiêm rồi, không được vào địa hạt Thanh-hóa hoặc bắt tiêm mới cho vào cũng là trái lệ vì cũng là trong một nước cả, về đường hình-thể không có cái gì làm giới hạn của hai xứ cả, chẳng qua về đường chính-trị chia ra Bắc với Trung đó mà thôi. Vả lại chính địa hạt Trung-kỳ cũng đương có dịch cả cơ mà. Vậy thì bắt những người đi xe hỏa. Nay ô-tô không có giấy nhận tiêm rồi phải chờ lại thì là trái lệ lắm và rất là ngăn trở việc giao thông của người ta.

CUỘC ĐÁNH SỐ GIÚP DÂN BỊ LỤT

chỉ bán vé đến ngày 15 Juin này thì thôi.

Tại bản-quán hãy còn bán vé.

Xin mua mau kẻo hết.

Người ta cần dùng thư-ký giỏi người bán hàng ở gian hàng đồ sắt và đồ bày trong nhà. Phải có giấy nhận thực tốt. Hỏi lại nhà báo. 7.043

TÂY: LE CHAMPION 13

Đang chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi được nhiều khách xem, Tây Nam tối nào cũng đông — Vui suốt trò — Tiếng cười như pháo nổ,

TAU: CHÂN-CHÂU THÁP

Chuyện tàu đang chiếu tại rạp Family Cinéma phố hàng Buồm, có giảm bớt giá các hạng vào xem.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế :

CHASSAGNE

60, Rue Paul Bert, Hanoi

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Hiệu-trưởng : PHẠM HUY-LỤC

22 Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150

Dạy theo như chương-trình Nhà-nước nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn, Quốc-văn và đức-dục. Trường học nhận cả nam nữ học-sinh. Các đơn xin học hay các thư-từ hỏi về thể-lệ học, xin gửi đến ông hiệu-trưởng, 22, rue Lamblot.

Phần thứ ba, quyển thứ 1 2 và 3 và quyển thứ 4,5 6 và 7 đã xuất bản rồi — Xã-hội tiểu thuyết của ông Victor Hugo, phần thứ ba, từ quyển thứ nhất đến quyển thứ bảy, đóng làm hai quyển (Les Misérables de Victor Hugo, 3ème Partie Livres 1, 2 3, 4, 5, 6 et 7) đã xuất bản rồi. Quyển thứ 1, 2 và 3, dày 251 trang giá bán mỗi quyển 0$55 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7, dày 299 trang giá bán mỗ quyển 0$65. Ở xa, tiền cước gửi mỗi quyển 0$10, hoặc hai quyển gửi làm một gói 0$30, hoặc cả 11 quyển từ hồ đầu gửi làm một gói 1$00.

Hội y-học và giải phẫu học — Hội y-học và giải phẫu học ở Đông-dương (Société Médico-Chirurgicale) ban Hanoi đã họp bữa 2 juin 1927 tại trường Thuốc, do bác-sĩ *Degorce* chủ tọa.

Ông bác sĩ *Gaide* lại bàn lại về vấn đề dịch tả. Ông có nói rõ về các thể thức làm thuốc tiêm trừ bệnh dịch tả tại các viện Pasteur thế nào.

Sự làm ấy nay phải tốn công lắm, là vì trong năm 1926, số thuốc tiêm cần-dùng đến vụt lên gấp mười trước.

Ông bác sĩ *Le Roy des Barres* có khảo sát về cách-thức lấy nước ăn ở các tỉnh Bắc-kỳ. Ông kết luận rằng ở các thành phố lớn tay đã có nước ăn cho nhân dân, nhưng cũng chưa đủ, còn ở các tỉnh thì chưa lo nghĩ gì đến nước ăn cho dân cả.

Ông bác-sĩ *Casaux* có trình hội đồng một chứng sâu mắt (parasitisme des yeux) mới tìm thấy ở Đông-dương và đặt tên là *Sparganose oculaire*. Người mắc bệnh mà ông tìm thấy tại xét ở hai mi mắt thấy nhiều sâu lắm.

Ông lại trình hội-đồng một chứng mụn độc (*pustule maligne*) chữa bằng nước *sérum anticharbonneux* có công hiệu lắm.

Việc đem gạo ở Quảng-nam xuất cảng. — Việc đem hạt gạo ở tỉnh Quảng-nam ra ngoại quốc và các xứ khác trong Đông-dương thì nay cấm trong hạn ba tháng kể từ ngày 4 juin 1927 trở đi.

Nhưng quan Khâm sứ Trung-kỳ có thể chiều theo ý kiến của phòng thương-mại và canh nông Tourane mà trái với lệ trên ấy được, nhất là đối với những giấy hợp đồng đang thi hành dở, hoặc đã ký từ khi chưa có nghị định này mà hạn ba ngày có tống đạt cho phủ Khâm-sứ hay sở Thương-chính.

CÓ 1$00 MAY RA LÀM GIÀU

ĐƯỢC 100.000$00.

(cuộc đánh số lấy tiền giúp dân bị lụt).

Tại bản-quán hãy còn bán vé.

Xin mua mau kẻo hết.

Bột PHOSCAO

Bồi bổ sức-khỏe ăn rẻ tiền.

MẶC TÂY

Qui khách muốn cho các cô, các cậu bé mặc tây. Xin mời quá-bộ lại hiệu DEMANGE HANOI xem qua. Hiệu ấy mới nhận được rất nhiều quần áo trẻ con, bằng tơ, đủ các mùi, kiểu đẹp, giá chỉ từ 2 đồng đến 3 đồng thôi.

Tòa án Đại-hình. — Vụ án Đại-hình thứ hai đã bắt đầu mở sáng hôm nay, do quan cố-vấn Collet chủ-tọa.

Ngày đầu tháng giêng tây vừa rồi, Lại-hữu-Nghinh tức Đồ-Ba, quán ở Vĩnh-quan, tỉnh Thái-bình, ngụ ở ấp Đan-lung, tỉnh Vĩnh-yên, cùng với hai người (một người tên là Bùi-văn-Ngọ), đến nhà một người tên là Hà-thị-Ly, ở làng Tân-Chu, huyện Tam-dương, tỉnh Vĩnh-yên, hỏi mua một con trâu. Đôi bên mặc-cả thành giá 27 đồng, rồi thì người đàn bà ấy nhờ người làm văn-khế. Khi làm văn-khế xong Lại-hữu-Nghinh đưa ngay 27 cái giấy 1 đồng.

Bấy giờ chủ bán trâu xem rồi nói rằng giấy bạc ấy hình như giả, vì xanh quá, nhưng Lại-hữu-Nghinh nói rằng giấy bạc trong chốn hương-thôn chưa lưu-thông nên chưa biết, vậy cứ nhận lấy nếu không tiêu được thì 5, 6 hôm nữa xin đem đến đổi.

Đến khi chồng chủ bán trâu tên là Vinh về lấy giấy bạc ấy đem trả tiền người hàng vải không nhận, lại thấy Lại-hữu-Nghinh không đến đổi giấy khác, mới cầm những giấy bạc ấy đến nhà tên ấy. Nhưng lại sợ bị lừa gì chăng nên mới đưa hai người đến và bớt lại 6 cái giấy ở nhà để làm tang. Khi đến thì Lại-hữu-Nghinh không ở nhà, chỉ có em tên ấy là Lại-hữu-Thương nhận rồi giữ ngay những giấy ấy, bảo phải về lấy nốt mới đổi. Bấy giờ người chồng chủ bán trâu biết là giấy bạc giả mới làm đơn đi kiện, ông huyện Tam-dương đến khám nhà tên Nghinh không bắt được tang-vật gì cả.

Hỏi thì Lại-hữu-Vinh chối không mua trâu của thị Lý bao giờ và em tên ấy cũng chối, khai rằng người chồng chủ bán trâu không có đem bạc đến đổi bao giờ.

Lại-hữu-Nghinh trước chưa can án bao giờ.

Tòa xét Lại-hữu Nghinh tức Đồ-Ba có tội và kết án phạt 5 năm tội đồ và 100 quan.

Thuốc trừ bệnh tả. — Bản quán lại tiếp được bài sau này :

Tôi có bài thuốc chữa bệnh dịch tả như sau này, vậy xin quí báo làm ơn đăng lên báo để làm phúc cho những người bị bệnh dùng.

Bài thuốc có 15 vị sau này :

1. Bồ-kết 3 đồng 5 phân, 2 Bạc-tế-tân 3 đồng 5 phân, 3. Chu-xa 2 đồng 5 phân, 4. Minh-hùng-hoàng 2 đồng 5 phân, 5. Hoắc-hương 3 đồng, 6. Khô-phàn 1 đồng, 7. Bạch-chỉ 1 đồng 8. Kết-cánh 2 đồng, 9. Phòng-phong 2 đồng, 10. Mộc-hương 2 đồng, 11. Trần-bì 2 đồng, 12. Quán-chúng 2 đồng, 13. Lá bạc-hà 2 đồng, 14 Pháp-hạ 2 đồng, 15. Cam-thảo 2 đồng.

Cách dùng. — Các vị trên này đều tán nhỏ đựng vào lọ thật kín; khi ai mắc bệnh dịch tả thì lấy thổi vào lỗ mũi từ 1 phân đến 2 phân; lại uống với nước gừng nấu, từ 1 đồng đến 2 đồng. Nằm nghỉ cho ra mồ hôi thì khỏi. Cách độ nửa giờ mà chưa khỏi thì lại làm như thế cho đến khỏi mới thôi. Trẻ con đàn bà đều dùng như thế được cả.

Trịnh-Đình-Hòe
Chí-đông, Phúc-yên.

Tù sổng đã bắt được. — Một người tù ở Haiphong tên là Ng-v-Thọ 26 tuổi vượt ngục trốn thì nay đã bắt được.

CUỘC SỔ SỐ

lấy tiền giúp dân bị lụt xứ Bắc-kỳ

1 số, thứ nhất được :	100.000$00	— 100.000$00
5 số, mỗi số » :	20.000 . 00	— 100.000 . 00
10 số, mỗi số » :	5.000 . 00	— 50.000 . 00
100 số, mỗi số » :	1.000 . 00	— 100.000 . 00
1.000 số, mỗi số » :	100 . 00	— 100.000 . 00
	Cộng	— 450.000 . 00

Mỗi vé giá là 1$00

NGÀY 1er JUILLET 1927 thì mở số tại Hanoi

Có bán vé tại bản-quán.

Xin mua mau mau, kẻo hết !!!

Ở xa gửi mua, xin đính thêm tiền cước gửi vé lại, tính như sau này :

Mua từ 1 vé đến 5 vé, tiền cước Recommandé	;	0$20
Mua từ 1 vé đến 10 vé,	— ;	0.25
Mua từ 1 vé đến 20 vé,	— ;	0.30

Ngạch quan lại Bắc-kỳ. — Phàm các hàng tham-tá quản ở Bắc-kỳ bất cứ là thuộc ngạch riêng các xứ hay là ngạch chung của Đông-dương kể có đơn xin thì quan Thống-sứ Bắc-kỳ được phép bổ vào ngạch quan lại Bắc-kỳ.

Các thầy bổ các viên-chức của các ngạch trên ấy vào ngạch tri-huyện thế nào thì sẽ có nghị-định quan Thống-sứ định sau.

Xe-điện đụng xe ngựa. — Ngày hôm qua, vào hồi 6 giờ, chiếc xe điện số 12, đi ở trên Bưởi xuống, khi đi đến ngang chùa Trấn-vũ thì đụng phải cái xe độc mã của M. Artigan ở phố hàng Bún, số 34, may người không can chi, duy có cái xe ngựa bị hư mấy chỗ.

Xe tay xe đạp đụng nhau. — Ngày hôm kia, vào hồi 8 giờ rưỡi, chiếc xe H. T. H. số 4, do Phạm-Sáp kéo, khi ở trong ngõ ngang đi ra đụng phải Đặng-tông-Thuyết đi xe đạp ở phố Sông-tô-lịch đi lại, may người không việc gì.

Phát hỏa. — Ngày hôm mồng 4, vừa rồi, vào hồi 9 giờ rưỡi tối, phát hỏa tại cái gác nhà số 4 bis không ở ngõ hàng Khoai của M. Lour's ở ngay bên cạnh số nhà 2. Những người thuê nhà ở bên cạnh đổ sang chữa thì tắt được ngay.

Đến ngày 1er Juillet 1927

thì mở số 100.000$00

Tại bản-quán hãy còn bán vé

Đến ngày 15 Juin này thì phủ Thống sứ thu hết các vé lại, thôi không bán nữa.

Xin mua mau kẻo hết.

Quyển thứ mười ba

TRUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

Giá: 0$05

Tin sau cùng.

Nước Anh với nước Nga

Ở nước Anh có công bố rằng các cửa bể Anh không cấm các tàu Nga vào. M. Staline nói rằng việc tuyệt giao chắc không bao lâu, vì nước Nga không thể trông cậy ở nước Đức hay nước Hoa-kỳ, để cho nước Nga vay tiền dài hạn cần dùng cho nước Nga được.

Mấy cuộc bay lớn

Các phi-hành gia Costé và Rignot khởi hành ở Pháp sáng ngày hôm thứ bảy đi Đông-kinh, có điện về rằng sau khi bay được 5.000 kilomètres không đỗ chỗ nào, sau gặp gió bão phải đỗ xuống miền Tobolsk.

Phi hành gia Hoa-kỳ tên là Chamberlain khởi hành từ New-York ngày hôm thứ bảy, vượt qua Đại-tây-dương, rồi đỗ ở chỗ quá thành Be-lin.

Ai-cập với nước Anh

Tình thế ấy còn mập mờ. Mấy hôm trước đây tình thế đã khá. đến nay người ta có ý ngại rằng đảng Zaghloul Pacha hết sức giữ lấy quyền kiểm duyệt binh gia.

Việc Trung-hoa

Tình thế ở Hán-khẩu không thay đổi. Người Trung-hoa và người ngoại quốc tản tâm vào Thiên-tân, và Bắc-kinh, chỉ trong ba tuần lễ nữa là quân Quảng-châu sẽ tới các nơi ấy; quân của Trương-tác-Lâm, và của Trương-tôn-Xương lui, mà không chống cự gì cả. Nghe đâu Trương-tác-Lâm có ý định cho quân của mình, và quân của Sơn-đông lui về đóng ở các đồn ở bên kia Vạn-lý trường thành, và Sơn-hải-quan; Trương có tỏ ý muốn lui về Đông-tam-tỉnh, và không can thiệp vào việc trong của Trung-hoa nữa.

Các nơi ngoại giao cho tình thế rất là khó khăn, vì [illegible] người kia, thì việc Tưởng-giới-Thạch và Trần-hữu-Nhân phân tranh với nhau, mục đích là đánh [illegible] quốc; hai nhà Nam-quân chiếm được Bắc-kinh, thì sẽ lại kết liên với quân Hán-khẩu.

Dư luận ngoại quốc rất mong rằng trong cái chính sách đối với Trung-hoa, hội-quốc sẽ xử cương quyết hơn, và cho rằng sự [illegible] việc như việc Hán-khẩu, và việc Nam-kinh nữa, vì kể đăng cái thái độ nhu-nhược, cái chánh sách cầu hòa, chỉ thiệt cho người ngoại quốc mà thôi. Xem mấy việc xảy ra ở Thượng-hải thì rõ: Tuần lễ trước đây trong cuộc hội-chiến quốc-tế ở trên sông Hoàng-phố, quân Trung-hoa bắn ra một chập; lại hai lần quân Trung-hoa định xông vào phần về quyền nước Pháp ở cái đường cách tô giới Pháp với nội-địa để đi tuần ở đây: họ làm như vậy có thể gây nên việc rối loạn được; Một viên quan võ Pháp đuổi họ ra, thì bị trọng thương. Đến khi các quan Pháp chất vấn về việc ấy, thì họ đã đáp lại như mọi khi, là bọn lính làm càn ấy, không về quyền các quan Trung-hoa ở đây cai quản.

A. R. I. P.

VIỆC BẮC-KỲ

NAM-ĐỊNH

Kỳ thi Sơ học yếu lược mới rồi. — Kỳ thi Sơ học yếu lược ở huyện Nam-trực năm nay khiến cho công chúng phải chỉ nghị lắm. Người ta nói rằng có hai thầy học nào cứ vận động rất để mưu lợi. Không rõ tin ấy có thực không và các quan có trách nhiệm đã tra xét gì chưa.

Cũng chuyện xóm bình khang. — Chủ nhà hồng lâu là thị G'ao sẽ thưa đào Minh về tội lấy các đồ đạc giá đáng 130 đồng trốn đi hát ở nhà khác.

Đòi đào Minh đến hỏi, thì ả khai rằng vì hát ở nhà thị G'ao thường bị ế khách, thì cứ bị chủ nhà chửi bới, đánh đập tàn nhẫn không sao chịu nổi, mà không biết đến kiếp nào gỡ sạch nợ với thị gạo được, bởi vậy phải đi hát nhà khác.

Hiện còn đương xét xem thực hư thế nào.

Thuốc chữa bệnh tả. — Ở tại ty rượu Tam-tòa về hạt Nghĩa-hưng có thứ thuốc 23 vị để trị về bệnh tả, ai muốn xin mang cái đựng đến ty rượu mà xin, không phải mất tiền, thuốc ấy đã cứu được nhiều người khỏi.

Lúc nào cũng sẵn lòng cho.

T.

PHÚ-THỌ

Phát phần thưởng cho các trường Phú-thọ. — Đến sáng 15 juin hồi 9 giờ rưỡi sẽ phát phần thưởng cho các học trò trường Việt-trì tại nhà máy cưa của hiệu Võ-văn-An cho mượn.

Đến ngày 17 juin cũng giờ ấy thì phát thưởng cho học trò trường Phú-thọ tại Chợ lớn tỉnh.

Năm nay cũng như hai năm trước nhờ về lòng tốt của các nhà khuyến học mà trường học nhận được sách vở và các đồ chơi nhiều lắm, khiến cho cuộc phát thưởng này sẽ là một cuộc trọng thể nhất, mà Bắc-kỳ trường không đâu sánh bằng.

Trong những buổi lễ ấy sẽ có phường nhạc Hà-thành đến cử giúp.

Quan chánh sở kinh tế sẽ cho máy ảnh lên chiếu bóng cho công chúng xem không trong mấy ngày.

PHỦ-LÝ

Thuyên chuyển. — M. Trần-văn-Sán, lục sự ở tòa dự-thẩm, mới được nghị định đổi đi Phủ-bình, Thái-nguyên.

Chuyến xe-lửa 6 giờ rưỡi sáng ngày 4 juin, ông Sán đã từ biệt anh em để lên đường, anh em đi tiễn đông lắm.

BẢN LAO (Lao-kay)

Cất đám ông giáo Trần-nhân-Định. — Ông giáo Trần-nhân-Định là giáo học trường Bản-lao, không may hôm 27 mai mới rồi ông ta thế, ai nghe được tin cũng lấy làm tiếc thương. Hôm cất đám ấy, anh em bạn làm việc trong hạt đại lý Mường-khương có cử đại biểu ra trông nom việc tang nghi và đưa đám; học trò trường Mường-khương là nơi ông dạy học trước cũng cử giám đốc các anh ra tận Bản-lao làm lễ viếng, xem ra [illegible] người nhớ thương; nhất là quan đại lý [illegible]; khi ông đại [illegible] xuống, thì vội vàng viết giấy [illegible] lên quan trên, và [illegible] để trông nom [illegible], đến khi đưa đám linh đông mang nhiều khăn, [illegible] đi kèm; khi hạ huyệt, thầy khán-hộ [illegible] hạt Đại lý Mường-khương [illegible] đều vẫn, và học trò trường Mường-khương [illegible] lễ tuần sa

P. H.

Les misérables

de VICTOR HUGO

(Suite)

Marius regarda le cabriolet s'éloigner d'un air égaré. Pour vingt-quatre sous qui lui manquaient, il perdait sa joie, son bonheur, son amour ! il retombait dans la nuit ! il avait vu et il redevenait aveugle ! il songea amèrement et il faut bien le dire, avec un regret profond, aux cinq francs qu'il avait donnés le matin même à cette misérable fille. S'il avait eu ces cinq francs, il était sauvé, il renaissait, il sortait des limbes et des ténèbres, il sortait de l'isolement, du spleen, du veuvage ; il renouait le fil noir de sa destinée à ce beau fil d'or qui venait de flotter devant ses yeux et de se casser encore une fois. Il rentra dans la masure désespéré.

Il aurait pu se dire que M. Leblanc avait promis de revenir le soir, et qu'il n'y aurait qu'à s'y mieux prendre cette fois pour le suivre ; mais dans sa contemplation, c'est à peine s'il avait entendu.

Au moment de monter l'escalier, il aperçut de l'autre côté du boulevard, le long du mur désert de la rue de la Barrière des Gobelins, Jondrette enveloppé du pardessus du « philanthrope », qui parlait à un de ces hommes de mine inquiétante qu'on est convenu d'appeler *rôdeurs de barrières* ; gens à figures équivoques, à monologues suspects, qui ont un air de mauvaise pensée, et qui dorment assez habituellement le jour, ce qui fait supposer qu'ils travaillent la nuit.

Ces deux hommes, causant immobiles sous la neige qui tombait par tourbillons, faisaient un groupe qu'un sergent de ville eût à coup sûr observé, mais que Marius remarqua à peine.

Cependant, qu'elle que fût sa préoccupation douloureuse, il ne put s'empêcher de se dire que ce rôdeur de barrières à qui Jondrette parlait ressemblait à un certain Panchaud, dit Printanier, dit Bigrenaille, que Courfeyrac lui avait montré une fois et qui passait dans le quartier pour un promeneur nocturne assez dangereux. On a vu, dans le livre précédent, le nom de cet homme. Ce Panchaud, dit Printanier, dit Bigrenaille, a figuré plus tard dans plusieurs procès criminels et est devenu depuis un coquin célèbre. Il n'était encore alors qu'un fameux coquin. Aujourd'hui il est à l'état de tradition parmi les bandits et les escarpes. Il faisait école vers la fin du dernier règne. Et le soir, à la nuit tombante, à l'heure où les groupes se forment et se parlent bas, on en causait à la Force dans la fosse-aux-lions. On pouvait même, dans cette prison, précisément à l'endroit où passait sous le chemin de ronde ce canal des latrines qui servit à la fuite inouïe en plein jour de trente détenus en 1843, on pouvait, au dessus de la dalle de ces latrines, lire son nom, PANCHAUD, audacieusement gravé par lui sur le mur de ronde dans une de ses tentatives d'évasion. En 832, la police le surveillait déjà, mais il n'avait pas encore sérieusement débuté.

XI

Offres de service de la misère à la douleur

Marius monta l'escalier de la masure à pas lents ; à l'instant où il allait rentrer dans sa cellule, il aperçut derrière lui dans le corridor la Jondrette aînée qui le suivait. Cette fille lui fut odieuse à voir, c'était elle qui avait ses cinq francs il était trop tard pour les lui redemander, le cabriolet n'était plus là, le fiacre était bien loin. D'ailleurs elle ne les lui rendrait pas. Quant à la questionner sur la demeure des gens qui étaient venus tout à l'heure, cela était inutile, il était évident qu'elle ne la savait point, puisque la lettre signée Fabantou était adressée *au monsieur bienfaisant de l'église Saint-Jacques-du-Haut-Pas*.

Marius entra dans sa chambre et poussa sa porte derrière lui.

Elle ne se ferma pas ; il se retourna et vit une main qui retenait la porte entr'ouverte.

— Qu'est-ce que c'est ? demanda-t-il, qui est là ? C'était la fille Jondrette.

C'est vous ? reprit Marius presque durement, toujours vous donc ! Que me voulez vous ?

Elle semblait pensive et ne répondait pas. Elle n'avait plus son assurance du matin. Elle n'était pas entrée et se tenait dans l'ombre du corridor, où Marius l'apercevait par la porte entre-bâillée.

Ah ça, répondrez-vous ? fit Marius. Qu'est-ce que vous me voulez ?

Elle leva sur lui son œil morne où une espèce de clarté semblait s'allumer vaguement, et lui dit :

— Monsieur Marius, vous avez l'air triste. Qu'est-ce que vous avez ?

— Moi ! dit Marius.

— Oui, vous.

— Je n'ai rien.

— Si !

— Non.

— Je vous dis que si !

— Laissez-moi tranquille !

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Khảo-bản tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Marius ngơ-ngác mà nhìn cái xe chạy. Phàn-nàn rằng chỉ vì không có hai-mươi-bốn xu trong túi mà đến nỗi mất cuộc khoái-lạc, mất cuộc hạnh-phúc, mất cả nhân-tình! Tối-tăm mù-mịt, lại hoàn tối-tăm mù-mịt! Đương đui được mở mắt ra nhìn một thí, rồi lại hoàn đui! Lúc ấy cậu mới đắng-cay mà nhớ đến tiếc rẻ, hối hận mà nhớ đến năm phật-lăng cho con bé khốn-nạn lúc sáng ngày. Giả-sử trong lưng vẫn còn chỗ năm phật-lăng đó, thì có phải yên việc rồi không, có phải hết tối-tăm, lại được ra nơi sáng-sủa rồi không, có phải như cải-tử hoàn-sinh, có phải hết cơn bĩ-cực rồi không. Cậu lúc ấy mới đem cái sợi chỉ đen của số-phận mình mà nối với cái sợi chỉ vàng nó vừa bay đến phất-phơ trước mắt rồi nó lại dứt ra lần nữa. Cậu thất-vọng mà về chỗ nhà nát.

Giả-sử cậu có ý để tai nghe chuyện lúc nãy thì việc gì mà phải phẫn-chí, ông Trắng-toát đã hẹn đến tối còn trở lại, lần trước nhật ông, thì lần sau rình cho khéo mà theo cho được, chứ việc gì mà thất-vọng. Khốn-nhưng mà trong khi cha-con người ta ở đó, cậu còn mải nhìn chứ có để tai nghe được thì gì đâu.

Giữa lúc lên thang thì cậu thoáng nhìn thấy bên kia đường, ở dưới chân cái tường vắng-vẻ phố cửa-ô *des Gobelins*, thằng *Jondrette* đương đứng nói chuyện với một thằng dị-dạng, vào cái hạng người gọi là những quân đi rình-mò vùng cửa-ô, những quân ấy tướng-mạo khả-nghi, hay nói một mình những lời quái-lạ, coi dạng người biết rằng trong bụng nó nghĩ càn, thường ban-ngày nó ngủ, tất-nhiên là nó làm-ăn về đêm. *Jondrette* khi ấy khoác cái áo-tơi của ông già phúc-đức cho.

Trời đương mưa tuyết gió cuốn thành lốc mà hai thằng ấy đứng yên nói chuyện với nhau, giả-sử lính cảnh-sát đi qua thì thế nào cũng phải chú-ý, nhưng *Marius* thì việc xẩy ra trước mắt phải nom thấy thì gọi là nom thấy mà thôi.

Tuy-nhiên, dẫu rằng lòng đau ruột rối thế nào, cậu cũng không thể nhãng dứt được một điều chú-ý, không thể nhịn được sự biết rằng cái thằng đi rình-mò các cửa-ô đứng nói chuyện với thằng *Jondrette* đó giống như in thằng *Panchaud*, tức *Printanier*, tức *Bigrenaille*, mà thằng này thì *Courfeyrac* đã trỏ mặt cho cậu một lần mà dặn rằng nó là một đứa hay đi đêm rất là nham hiểm đó. Độc-giả xem quyển trước đã biết tên thằng ấy rồi. Thằng *Panchaud*, tức *Printanier*, tức *Bigrenaille* đó về sau nó can vào nhiều việc gian-ác, nổi tiếng lớn trong bọn hung-thủ. Nhưng thời ấy thì nó hãy còn là một thằng bợm già mà thôi. Đến ngày nay thì bọn trộm cướp côn-đồ đã tôn nó lên bậc tiền-bối rồi. Vào lúc cuối đời vua trước, đồ-đảng nó to lắm. Cứ tối đến lúc trời nhá-nhem, chúng nó họp nhau thành bọn mà nhỏ to với nhau, thì ở trong nhà ngục *La Force* và ở đống hầm-sư-tử, ai nấy phải nói chuyện đến nó. Chính trong nhà ngục ấy có một cái cống để tháo các chuồng-tiêu, cống ấy thông qua con đường đi tuần quanh ngục năm 1843, đương giữa ban-ngày ba-mươi tên tù đã chạy qua cống ấy mà ra được thoát, bây giờ hãy còn chữ tên *Panchaud* khắc vào tường, chữ tên ấy là nhân một khi nó mưu việc vượt ngục, nó đã cả gan mà khắc vào đó. Năm 1832, sở cảnh-sát cũng đã săn-đón rình-mò nó rồi, nhưng xét trong lịch-sử nó, thì thời-đại ấy chưa kể được vào trong cái tiết nó đã khởi-sự tung-hoành rồi.

XI

Kẻ khó đến xin giúp việc cho người đau

Marius từ-từ mà bước lên thang; giữa lúc sắp vào trong phòng, thì sực nhìn thấy con bé lớn nhà *Jondrette* nó theo đàng sau. Cậu nom thấy con bé mà ghét, bởi vì đồng tiền năm phật-lăng của cậu đã đem cho nó mất rồi, bây giờ đòi lại cũng không kịp nữa, bởi vì cái xe đi không ban nãy đã đi xa rồi, mà cỗ-xe kia cũng xa lắm mất rồi. Vả đòi lại nó cũng không trả đâu. Còn như cậu hỏi nó để xem cha con nhà kia ở đâu, thì tưởng cũng vô-ích, bởi vì chắc rằng nó không biết, cho nên phong thư ký tên *Fabantou* ngoài bì mới phải đề rằng: *Thư đệ cho ông thương-người hay đến nhà-thờ Saint-Jacques-du-Haut-Pas.*

Marius vào trong phòng, rồi đẩy cánh-cửa cho nó đóng lại.

Nhưng thấy cánh-cửa không đóng, cậu bèn quay lại nhìn, thì thấy tay ai thò vào giữ lấy cửa ngỏ. Cậu hỏi:

— Cái gì? Ai đó?

Thì ra con bé lớn nhà *Jondrette*. Cậu gay-gắt mà rằng:

— Mày đó ư? Vẫn mày đó! Mày muốn gì tao?

Con bé hình như nghĩ-ngợi không trả lời. Lúc ấy con bé coi bộ không trắng-trợn như lúc sáng ngày nữa. Nó giữ lấy cửa để cho cửa ngỏ mà nó vẫn đứng ngoài không dám vào. *Marius* nhìn qua cửa hé thấy nó thì lại hỏi:

— Thế nào! tao hỏi mày lại không nói như vậy? Mày muốn gì tao?

Con bé giương mắt lên, hai con mắt lừ-đừ mà hình như phảng-phất có ánh-sáng. Con bé nói:

— Cậu *Marius*, coi bộ cậu buồn-rầu. Cậu làm sao thế?

— Ta buồn-rầu ư!

— Vâng, cậu.

— Ta không làm sao cả.

— Có!

— Không.

— Tôi rằng có!

— Mày để mặc tao.

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Bệnh háo

(Tiếp theo)

Định xuyễn thang

Phương này trị phế hư cảm hàn, khí nghịch xuyễn, háo.

Bạch quả (21 quả bóc vỏ sắt mỏng sao)

Ma hoàng 3 đồng

Bán hạ (khương chấp chế 3 đồng)

Khoản đông hoa 3 đồng

Tang bạch bì mật trích 2 đồng

Tô tử 2 đồng

Hạnh nhân khử bì tiêm 1 đồng 5 phân

Hoàng cầm 1 đồng 5 phân

Cam thảo 1 đồng

Dược án

Phương này là phương thuốc điều trị kinh thái âm, biểu hàn nên phát tán. cho nên dùng ma hoàng hạnh nhân tang bì cam thảo là những vị tân cam để phát tán giải biểu, lý hư nên thu liễm cho nên dùng khoản đông là vị ôn nhuận, bạch quả là vị thu sắc, cho được định xuyễn và thanh kim, còn tô tử thì dáng phế khí, hoàng cầm thì thanh phế nhiệt, bán hạ thì táo đàm thấp, cùng giúp nhau cho được tán hàn sơ ủng.

Bệnh khái thấu

Khái là ho khan không có đàm, thấu là khạc ra có nhiều đàm mà không ho mấy, vừa ho vừa có đàm gọi là khái thấu.

Khái, thấu vốn là hai nghĩa, hai chứng bệnh, nhưng bệnh tiêu cũng thuộc phế kinh, nên nội kinh cho khái thấu là một.

Khái thấu thì lâu khỏi lắm, vì khái thấu là phế bệnh, mà có hiệp đàm, nhuận phế thì không trợ đàm, táo đàm thì không nhuận phế, rất là khó chữa, tất phải tìm đến bệnh nhân mà liệu trị, chứ không trực tiếp ngay được cho nên lâu khỏi.

Ngoại cảm nội thương

Ngoại cảm là sáu khí dâm của giời đất ở ngoài lấn vào bì mao truyền đến phế mà sinh bệnh, (phế chủ bì mao cho nên cảm thì phế bệnh) đại khái phong hàn thử nhiệt đàm thấp đều là chứng ngoại cảm cả.

Nội thương là lo nghĩ ăn uống không được như thường, làm cho tinh thần hao tổn tà khí ở ngũ tạng xung nghịch lên phế mà sinh bệnh, đại khái khí hư, huyết hư, phế lao, phế trướng phế ung phế nuy, đều là chứng nội thương cả.

Phụ khảo

Có khi ngoại cảm phong hàn thử thấp mà không ho, là vì cảm nặng, dâm tà không lưu ở bì mao, nó lấn ngay vào tạng phủ mà gây nên chứng bệnh thương hàn ôn nhiệt.

Do khi nội thương mà không ho. là vì thương nhẹ, nên chỉ bản tạng thụ bệnh thôi, không truyền lên phế.

Có lẽ đó nên bệnh thương hàn mà ho, thì nhẹ, bệnh nội thương mà ho, thì nặng.

Lời dặn

Phàm ho thì miệng khô, cuống họng ráo, đại tiện bí kết, mạch gõ mình gầy lông tóc khô sáo, là vì ho thì tân dịch hóa đàm, không sinh huyết để nhu nhuận tam tiêu, trị nên hóa đàm, chứ không nên quá dùng phương tễ táo liệt, cho được tiêu đàm, đàm tiêu thì tân dịch bạo vong, mà biến sinh nhiệt chứng.

Phong hàn khái thấu

Chứng bệnh này mũi ngạt, tiếng nói nặng chịch, ghê rét, sắc mặt trắng bợt, mạch huyền vi, trị nên phát tán hành đàm; nếu ho mất tiếng hoặc thở gấp, mà cứ đến mùa rét bệnh lại phát nặng, đó là hàn thúc ở ngoài nhiệt uất ở trong, trị nên giải biểu.

Hỏa nhiệt khái thấu

Chứng bệnh này, tiếng ho ông ổng không long đàm, mặt đỏ như gấc, đó là hỏa uất, (hỏa tà uất ở phế kinh) rất khó chữa, ông Đan-khê nói rằng liệu trị chứng hỏa uất, trên nên dùng cát cánh để khai đàm, dưới nên dùng phương tễ bổ âm để dáng hỏa, nếu chậm thì biến thành lao khái, vì phế hình như cái lá sen trùm cả năm tạng sáu phủ, hỏa ở dưới xung nghịch lên làm cho kim thủy khô hạc, có khi phế quản phá hại, mà nói không ra tiếng, cho nên lúc mới bệnh phải kíp trị ngay.

Lời dặn

Đàn bà ho lâu mà thân thể nóng như đốt, da thịt hao mòn, thì kíp nên dùng tì bà diệp mộc thông khoản đông hoa tử uyển hạnh nhân tang bạch bì các vị bằng nhau gia thêm chế đại hoàng tán mạt, luyện với mật viên bằng quả anh đào, mỗi đêm ngậm một viên là khỏi. Bằng thì thường không chữa thì biến thành bệnh ho lao bất trị.

Đàm thấp khái thấu

Chứng bệnh này động ho là có đàm long ra, mà đàm long thì ho lại đỡ.

Nội kinh nói; (mùa thu tỉ ương thấp khí, mùa đông tất sinh chứng khái thấu). Vậy đàm do thấp sinh ra cả. Thấp ở can kinh gọi là phong đàm, thấp ở tâm kinh, gọi là nhiệt đàm, thấp ở tỳ kinh, gọi là thấp đàm, thấp ở phế kinh, gọi là hàn đàm, phải tùy chứng liệu trị.

Lời dặn

Ho mà không có đàm, thì nên dùng phương tễ tân cam để nhuận phế ho mà có đàm thì nên dùng nam tinh bán hạ cho được thắng đàm, trần bì chỉ sác cho được lợi khí, còn như ho mà rút tự dưới rốn lên, đó là thận hư không liễm nạp được nguyên khí, thì lại phải dùng phá cố chỉ an thận hoàn làm chủ, chứ không theo như phép trên được

Khí hư khái thấu

Khí hư khái thấu thì ngày nặng hơn đêm, đàm rất nhiều, mà động ho thì trong bụng bậm bạc, trị nên dùng thang lục quân tử gia khoản đông hoa ngũ vị.

Huyết hư khái thấu

Huyết hư khái thấu thì đêm nặng hơn ngày, đàm không long, thân thể nóng, miệng ráo khát, trị nên dùng thang lục vị địa hoàng gia mạch môn ngũ vị.

Hư lao khái thấu

Hư lao khái thấu thì đàm rất nhiều ghê rét gầy sốt, động chạp mất đi là bồ hôi ra dầm dấp (bồ hôi chộm) trị nên bổ âm thanh phế.

(Còn nữa) Phùng-năng-Vĩnh

Dư luận Nam-kỳ

(tiếp theo)

Nói về thương-mại

Bởi đồng bào ta chuộng hư danh quá, nên việc thương mại đều phú thác cho bọn ba-tàu và bọn quần-tì oa như trên kia đã nói; bởi thế nên chi không thể phát đạt nổi, đến bây giờ còn chưa cởi được cái ách kinh-tế của khách ngoại bang.

Xin đồng-bào phải biết rằng: Các nước ngày nay giầu mạnh không phải làm được nhiều súng ống, trái phá, tàu bay, tàu lặn mà thôi đâu, mà nhất là về đường kinh-tế lắm.

Nước ta khắp thành thị chỗ nào thương điếm khách trú cũng chiếm đến bẩy phần. Chà và Nhật hết một phần, còn ta chỉ có hai ba phần mà thôi.

Nhưng đều đó khiến cho ta trông thấy mà đau đớn lòng.

Ở các anh em! các anh em đã trông thấy cái nạn đào-thải nó sắp rình rồi chưa? Xin các anh em phải tỉnh dậy, anh em có chung lưng đụng cật với nhau mà lo bồi-đắp cái nền kinh-tế của ta không?

Hoặc đã nói! tài nguyên của ta có đâu cho nhiều mà hòng khoáng-trương kinh-tế cho phát-đạt, cho bằng khách ngoại bang, chỉ buôn thúng, bán bưng buôn đầu chợ bán cuối chợ là may,

Xin thưa, Người mình tay tư-bổn không được dồi dào thiệt, nhưng ta phải biết một người không có sức khoáng-trương, chớ trăm ngàn người hiệp lại, thì gì làm không nổi; một cây làm chẳng nên non, chớ ba cây chụm lại phải nên chòm núi cao.

Nay ta muốn cho nước ta có một nền kinh tế bền bỉ, thì ta phải làm như thế này, ở các nơi thành-thị lớn Như Saigon, Hanoi, Haiphong, Tourane v. v. những nhà có tư-bổn lớn và nhỏ phải hùn lại, ít nữa một hội buôn có vài ba trăm ngàn, đặng lập các công xưởng, như lập một hãng dệt lụa, vải, sở máy diêm, sở làm xà-phòng, v. v. . . trước làm giầu cho nước, sau nhân công cũng có việc làm ăn, còn người nào có thể tự mình làm được thì cứ làm ngay.

Còn các nơi thôn dã, thì phải làm như thế này.

Kiến tha lâu đầy ổ, các xã thôn thành lập đã lâu đời, có lẽ mỗi làng có 5, 3 khoảnh ruộng, công bổn cũng có một vài ngàn bạc chớ, lúa ruộng trong một năm nữa cũng ít được 7. 8 trăm giạ, sao mà từ đời nọ đến đời kia cứ còn bao nhiêu đó mãi hoặc có làng hết đi cũng có, có lẽ vì thần mà hết, hay bị quan-lại nó bóp cổ mà hết, xin chư độc giả thử nghĩ.

Ối thôi! thôi! cái tệ đã lâu đời, không cần nói lắm thêm phiền.

Nay ta mới tỉnh dậy, biết mình lầm than như thế, mà người khôn ngoan như kia,

Vậy các ông Hương-hộ Hương-thân Lý-trưởng v. v. có cái chước gì hay làm cho nước được thịnh vượng lại không?

Tây có câu; « thương-mại là chước làm giầu cho nước » (Le commerce prospère le pays)

Các ông phải thấu biết đến. Vậy thì bổn phận các ông là phải diễn-thuyết cho các ông hương già nghe rồi tùy tiền công bổn của làng mà lập một buôn, mà cốt nhất các ông phải có công tâm, bền chí mới được, phải lựa người biết trông nom.

Làng nào có đường vận tải tiện thì nên buôn lắm, còn làng nào nghèo quá không thể buôn được thì tới làng cận tiện ấy mà mua, đừng thèm mua của người ngoại quốc nữa, nếu trong nước ai ai cũng đồng tâm hiệp-lực như thế, thì lo gì nền kinh-tế không chấn-hưng, đường thiệt-nghiệp không phát đạt? Dầu không đẩy chạy, mà tự khắc chú Bang tất phải về Tàu, mà anh Bẩy cà-ri cũng phải về Ấn-độ.

Đã như vậy chẳng những ta vui lòng hả dạ mà thôi đâu, mà ông bà ta cũng ngậm cười nơi chín suối.

Mong lắm thay!

C. L. B.

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-hương, A. *Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

QUYỂN THỨ NHẤT

« Việt-Nam Sử-Lược »

TRẦN-TRỌNG-KIM soạn

ĐÃ IN LẠI XONG RỒI

Giá: 0$80

Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$80 — Tiền cước: 0$20

Bán tại bản-quán và các hàng sách

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất	Quyển I	223	trang, bán	0$50
	» II	203	—	0 45
	» III và IV	159	—	0 35
	» V và VI	193	—	0 45
	» VII và VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213	trang, bán	0$45
	» II và III	237		0 60
	» IV, V và VI	275	—	0 6
	» VII và VIII	231	—	0 50

Phần thứ ba: Quyển I II và III 251 trang, bán 0$55

Quyển IV, V, VI và VII 299 — 0 65

Ở xa đính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

Cả mười một quyển gửi làm một gói, *tiền cước* 1. 00

5

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Tự do diễn đàn

Mấy lời đáp lại ông Trần-ngọc-Ban

(Tiếp theo)

Ông Ngọc-Ban ôi! cái đoạn văn thứ hai này là một đoạn văn phụ vào bài đoạn trên, nhân sực nhớ đến mà viết thêm, xin ông đọc lại cho kỹ vì nó là cái vấn-đề cốt yếu trong bài văn của ông đấy! Tôi cũng xin phép độc-giả chú ý cho, xem như lời phản đối của ông trong mấy cột báo có được thật phần chánh đáng không, có câu nào lạc đề không và trong khi công-kích tôi có chỗ nào tự phụ thái quá không?

Tôi là người có học, mà cũng lại từng trải việc đời há không biết cái lẽ *phục-thiện* hay sao? Lời chúng ta phô diễn trên báo-chương đã có các độc-giả phê-phán, há có cần gì phải dùng đến những lời sống sượng, gắt gỏng mới làm cho câu văn khỏi sắc rư? Lời lẽ phải, ai mà chẳng biết nghe, thưa ông.

Há cứ phải dùng những câu: « ông phải biết, ông lắng tai nghe qua đoạn lịch sử tôi kể sau đây mà nhớ lấy, ông gàn thực, mắt ông trông ra thế nào. » mới có thể làm cho tôi phục được tài ông rư?

Trước hết ông nói rằng chữ nước nào cũng có điều bất tiện và không được hoàn toàn cả được. Chữ ta vì có dấu nên trông qua có bị rối mắt, và có lôi thôi cho sự in đôi chút. Nói xong ông bắt tôi so sánh tiếng Pháp với tiếng Nam xem cách viết, và giọng đọc đằng nào tiện hơn, dễ hơn, ông lại nói luôn học trò Pháp viết nhiều chữ sai hơn học trò Nam ta. Ông lại viết mấy tiếng Pháp, La-mã, Đức, Anh ông bảo tôi so sánh với chữ Nam, đọc xem tiếng nào dễ đọc, tiếng nào viết ngắn vắn.

Xin ông nhớ rằng chính ông đã công nhận chữ nước nào cũng có điều bất tiện và không được hoàn toàn cả được, sau này ta còn bàn lại. Ông lại nhận cho chữ ta có dấu có bị rối mắt thực, có lôi thôi cho sự in đôi chút, vậy lời bàn của tôi ở trên chưa có chỗ sai lầm. Ông đọc kỹ lại bài của tôi, xem có chỗ nào tôi chê chữ ta viết không tiện hơn, không dễ hơn chữ ngoại quốc hay là tôi đã đánh đố với ông chữ nước ta đọc khó hơn hay là chắp vần dài hơn chữ ngoại quốc mà ông đem một mớ chữ ngoại quốc, ra thử thách với tôi. Ông đã công nhận với tôi chữ viết có dấu có điều bất tiện, rối mắt thực, lôi thôi đôi chút cho sự in thì ông muốn công kích về cái gì mà định gây nên cái nỗi « bất bình bất chiến » với tôi. Những câu ông định dùng để công kích, lại không có một chút liên đới với bài của tôi, ông định bảo tôi « nghĩ sao » cho ông bây giờ?

Đoạn sau ông nói tiếp vì đọc rộng sách ông biết cái trình độ khởi lập và sự biến cải trong văn quốc-ngữ là thế nào. Ông bắt tôi lắng tai nghe (— nói cả mắt xem nữa thì mới đúng!) đoạn lịch sử ông sắp kể ra, ông nói chữ quốc-ngữ phải là một thứ chữ bất dịch và thông dụng khắp toàn quốc từ thuở khai quốc Hồng-Lạc đến bây giờ (Phải lắm! không đọc rộng sách biết đâu được chữ quốc ngữ mới có từ mấy thế kỷ nay!!!) Ông tán tụng các cố đạo sang truyền giáo, có công ơn to, có sáng lập cho nước ta chữ quốc ngữ được hoàn toàn. Rồi ông nói đến D mềm D cứng chữ S đổi ra chữ S H. Ông lại đem văn cổ so sánh với chữ quốc ngữ ngày nay để làm chứng những sự biến cải ông nói trên kia.

Ông Ngọc Ban ôi! Lời ông bàn quá rộng! quá lạc đề!! Tôi có quên ơn các cố đã đem chữ quốc ngữ quý báu dạy dân ta cho thoát khỏi cái ách học mượn viết nhờ bao giờ đâu mà ông phải nhắc lại. Có một tí gì là ông bàn đến cái dấu mà tôi cho là có nhiều điều bất tiện đem chất vấn các bậc cao minh không? Tôi tiếc rằng ông được « xem rộng sách » không tìm những cái đầu đề cao xa, để phô diễn những tư tưởng trên này lại nỡ lòng phô bày nó dưới cái mục: « tổ tôm cái lươn » thì ai là người chú ý đến nữa.

Nếu ông muốn bàn đến gốc rễ tiếng An-nam thì tôi cũng có thể như ông giở những sách cũ ra (docius cum libro —) mà bàn phiếm mãi được. Trong những sách viết bằng tiếng Pháp chữ Hán, chữ quốc-văn, nếu ông đọc được sách gì tôi cũng có thể đọc được sách ấy. Ông xem văn tôi đã quá khen — « thông hán-học, sách quốc-văn, tinh pháp-văn », vậy bất tất ông bận lòng giảng nghĩa mà bắt tôi « lắng tai nghe » những điều tôi có thể biết được như ông, nếu ông có tư tưởng riêng, không « phỏng » hay là « cóp » của cổ-nhân đem phô diễn cho chúng tôi được biết, mới thực là quý chứ.

Đoạn văn cuối cùng, ông nói: vội, chỉ xin kể qua cho tôi nghe và biết chữ quốc ngữ ngày nay biến đổi và đã hoàn toàn rồi. »

Ông vội thực, ông vội đến nỗi quên cả lời nói trước, tự phản đối mình mà không biết. Ông nhớ lại câu: « tiếng nước nào cũng có điều tiện, điều bất tiện, chứ có tiếng nước nào là hoàn toàn cả được », hai câu chính tay ông viết ra, có thấy chỗ nào không phù hợp nhau không? Lời trên bàn là đúng hay là lời dưới đúng, thôi ông đã vội mà lầm, tôi không muốn nhắc lại nữa.

Tôi chỉ vì đồng ý với ông chưa cho quốc ngữ là hoàn toàn và có những cái dấu sinh ra năm điều bất tiện đã nói trên kia. — Ông nói rằng những điều bất tiện ấy là những điều bất tiện thiển cận; thưa ông, nó tuy thiển cận nhưng cũng được gọi là *bất tiện* mà ông công nhận cho rồi, xưa nay có điều gì gọi là bất tiện mà không đáng trừ khử đi không? Quyết rằng không. — Ngoài cái cách của tôi mà ông cho là « gàn » vậy ông đã tìm được cách gì mới là để tôi cúi đầu thụ giáo chưa? hay là mới có một bài văn công kích mười phần thì đến chín phần lạc đề. Tôi là người rất phục-thiện thấy ai có tài bao giờ cũng kính phục, vậy trước khi ông công kích lời tôi hãy xin bổ cứu cho năm điều bất tiện tôi đã nói trên kia; tôi nhắc lại là năm điều bất tiện không phải là một « bá' điều » ấy là chưa kể những điều bất tiện tôi không biết.

Còn điều thứ năm tôi nói dấu trông không rõ trong các sách; có trải qua cái cảnh khổ ở nơi cùng cốc thâm sơn học chữ hán không có thầy dạy phải sưu-tập những sách chữ nho có dịch âm giảng nghĩa ra chữ quốc ngữ, gặp phải dấu nhòe hay là dấu mất mới biết những cái dấu có điều bất tiện trông không rõ trong các sách. — Và lại chữ quốc ngữ không phải là chữ « bất dịch », ta cũng nên mỗi ngày cải cách cho được tận thiện tận mỹ mới phải là người có nhiệt tâm với chữ « mẹ đẻ » — Ta sửa chữa thêm cho được hoàn toàn, thế mới gọi là biết cách báo ơn các cố-đạo đã sáng lập ra đấy, người đời trước sáng kiến ra, người đời sau tài bồi lấy, ấy là cái nhiệm-vụ của ta vậy.

Trần-ái-Hoà.

VĂN UYÊN

Thư gửi cho chồng làm giáo học

Bẵm đất xa nhau mấy tháng giời,
Lửa hương lạnh lẽo hỡ anh ơi!
Tấc lòng mong mỏi xin anh thấu.
Giấy ngắn tình dài viết khó trôi!
Nhân được lúc ngồi rồi vô sự,
Viết mấy hàng tình tự anh hay:
Từ phen ly biệt đến nay
Đêm đêm tưởng nhớ, ngày ngày đợi [mong.
Càng mong đợi tin hồng càng vắng,
Khiến lòng em cay đắng xót xa!
Hay là vườn đã thêm hoa,
Anh âu duyên mới, anh đà phụ tê?
Hay anh đã ham chơi cờ bạc,
Mắc nợ nần, xơ xác mê man?
Hay anh say bả hồng nhan,
Bị giây vô ảnh nó dàng buộc chân?
Hay anh thấy tôi đần anh chán,
Mà vui chơi tửu quán, ca trường?
Con thơ, vợ dại chẳng thương.
Nửa năm nỡ để tin sương mong chờ!
Càng nghĩ đến lòng tơ càng rối,
Biết ăn sao, biết nói làm sao?!
Tỉ ông, huyên tuổi hạc càng cao,
Tấm lòng hiếu dưỡng em nào dám sai
Khi chửa đám, đương cai gánh vác,
Khi sửa nhà đổ nát sửa sang;
Khi con ai đẹn thuốc thang,
Khi nhà giỗ, tết; khi làng buồn, vui.
Lại những lúc long giời lở đất,
Em lo toan ai ắt vật ngược xuôi.
Nhà thời thanh bạch anh ơi!
Thế mà lương bổng anh thời riêng tiêu
Anh chẳng gửi ít nhiều về đó,
Để mình em xoay xở lo toan.
Lấy chồng phải gánh giang san,
Nào em có dám phàn nàn, kêu ca?
Muốn kể nữa, kể mà thêm chán,
Thương thân em lại ngán cho anh!
Một cây gánh vác bao cành,
Mà anh bất đoái cho đành thế a?!
Anh mang tiếng con nhà giáo dục,
Theo làm chi kẻ tục người phàm,
Miệt mài trong cuộc tuy hoan,
Chẳng lo việc nước chẳng toan việc [nhà.
Xin anh nghĩ lại mà cải quá,
Nợ nước nhà lo giả cho yên.
Gia công đúc lũ thiếu niên,
Nên người con hiếu, dân hiền tôi ngay
Cuộc tương lai dù hay, dù dở
Ấy nước nhà cậy ở bọn anh.
Sao cho tỏ mặt tài danh,
Cố đem tài chí mà tranh với đời
Nợ non nước anh thời phải giả,
Còn việc nhà thời đã có em.
Em xin dốc một lòng nguyền:
« Cùng anh vun đắp lấy nền quốc gia »
Nghĩ đến cảnh xuân già tuổi chán.
Ngắm non sông lại ngán cho đời!
Gọi là trân trọng mấy lời,
Anh mà ghi dạ, em thời yên tâm.

Từ-Nhân, H. Q. Đ.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền [illegible], còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả

ĐÃ XUẤT-BẢN RỒI:

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ	1,	mỗi quyển.	0$50
— —	2,	—	0.45
— —	3-4,	—	0.85
— —	5-6,	—	0.45
— —	7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1,	—	0.45
— —	2-3,	—	0.50
— —	4-5-6,	—	0.60
— —	7-8,	—	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	—	0.55
— —	4-5-6-7,	—	0.65
Tiền cước gửi Recommandé,		mỗi quyển.	0.20
—		cả 11 quyển gói làm một.	1.00

Quyển thứ	3 và 4,	phần thứ nhất	đóng nhập một.
—	5 và 6,	—	—
—	7 và 8,	—	—
—	2 và 3,	phần thứ hai	—
—	4-5 và 6,	—	—
—	7 và 8,	—	—
—	1-2 và 3,	phần thứ ba	—
—	4-5-6 và 7,	—	—

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo cần mua bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 mỗi dòng, là tính cho các ngài không mua báo lồng niên, còn ngài nào mua báo dòng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuống-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 mỗi dòng.

B. Q.

Nhà đất bán

(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất rộng 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Muốn bán một lô đất ở Khâm-thiên về dẫy cô-đầu. Hỏi tại hiệu Hoàng-long, phố hàng Gai, số 24, Hanoi. 7042

Đồn-điền, ruộng, trại

(Concession, rizières, propriétés rurales)

MUỐN BÁN:

Một cái trại tư, ở trong thành-phố Hà-đông, gần chợ, rất sầm-uất mát-mẻ; có một cái lâu-đài thật đẹp, một cái vườn hoa-quả tươi tốt, một khu ruộng nhỏ; rất xứng cho một nhà đại-phú Annam hay Khách. Mua cả hay mua từng lô cũng được. Hỏi ông Grenès, 3 Bd Jauréguiberry, Hanoi. 7028

Muốn mua:

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Sách vở

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE Illustré. Đủng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Lạc con

(Mục này đăng không lấy tiền)

(Enfants égarés)

Tôi có người em họ tên Phạm-văn-Hiểu, 21 tuổi, làm nghề thợ đóng giầy tây, quán tại làng Chỉ-xá huyện Duy-tiên, tỉnh Hà-nam, hồi tháng một mới rồi có về qua chơi nhà tôi, đoạn nói rằng đi Haiphong tìm việc, sau không thấy giấy má gì về nữa, hiện ông thân sinh ra hắn đã lao tâm khổ tứ cất công ra Haiphong tìm, rồi lên cả Phú-thọ, Việt-trì và Tuyên-quang cũng không thấy, khi ở Việt-trì về thì ngã ô-tô bị trọng thương hiện bây giờ lo phiền thành ốm, tính mệnh nguy cấp.

Nhờ ông bà nào biết em tôi làm ở đâu mách dùm tôi, tôi xin cảm ơn vạn bội. -- Hay là em ở đâu kíp viết giấy về để anh biết, kẻo để song thân mong đợi, mình già héo hắt, chưa biết sống chết ngày nào.

VŨ-TẤT-THẮNG
Secrétaire Caisses Locales de Retraites à Hanoi

7,035

[illegible]ật vật

(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.808

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THƯ-XÃ

Bắc-kỳ thống-sứ đại-thần ROBIN đại nhân sáng lập

E. VAYRAC VÀ NG.-V.-VĨNH LÀM CHỦ-NHIỆM

Khởi đầu xuất-bản « Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ », in từng quyển nhỏ vừa bỏ túi, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển. . . . . 0$05

Hiện đã in ra được bốn quyển: một quyển tựa Dịch-văn thư-xã, nguyên-văn của ông E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH *dịch, và ba quyển đầu « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».*

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Quí khách các nơi ai có thể gửi mua các quyển kịp rồi.

Ai gửi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(RỪNG BẢO-ĐÀI, RỪNG PHỐ-VỊ, RỪNG HẠ-CƯƠNG)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN.

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên. Đồ-xá.

Số 141

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tôn hành-giả dùng phép *cân-đẩu-vân* nhảy lên trên chín từng mây, vừa toan giơ gậy giáng xuống thì bỗng nghe phía đông-bắc trong có đám mây lành phủ kín, có tiếng vằng-vẳng gọi mà bảo rằng:

— *Tôn ngộ không* kia! Ngươi chớ hạ-thủ.

Tôn-hành-giả ngảnh đầu trông lại thì thấy đứng *Văn thù bồ-tát*, mới vội-vàng thu nhỏ cái gậy, rồi thi lễ cúi chào mà rằng:

— Xin cúi chào đức Bồ-tát! Chẳng hay người định đi đâu mà bỗng tới đây?

Văn-thù Bồ-tát nói:

— Ta đến đây để thu loài yêu-quái giúp cho nhà-ngươi.

Văn-thù Bồ-tát thò vào trong tay áo, lấy ra một cái gương, tức là «*Chiếu-yêu-kính*» để chiếu soi nguyên hình loài yêu quái ấy. *Tôn hành-giả* cũng ghé nhìn vào trong cái gương ấy thì thấy nguyên hình loài yêu quái kia dữ-dội lạ thường.

Tôn-hành-giả nói:

— Dám bạch *Bồ-tát*! Loài yêu-quái này nguyên là con sư-tử lông xanh mà *Bồ-tát* vẫn cưỡi xưa nay, cớ sao nó lại trốn đi mà xuống hạ-giới để hành hung tác ác.

Văn-thù Bồ-tát nói:

— Không phải tự nó chạy trốn, chính là nó vâng mệnh *phật tổ* sai đến. Nguyên *Ô-kê quốc-vương* hay hiền-thiện và cúng các sư. Đức *Như-lai phật-tổ* mới sai ta xuống thử, để định độ cho quốc-vương được thành phật. Khi ấy ta biến làm kẻ phàm-tăng vào quyên-giáo, cố ý nói mấy câu ngang-ngạnh, hắn liền sai người trói ta mà đem dìm xuống nước trong ba ngày ba đêm. Bởi vậy đức *Như-lai Phật-tổ* sai loài yêu-quái đến để giẩy hắn xuống giếng, lại ngâm nước trong ba năm, báo lại cái thù dìm ta ba ngày khi trước. Ngày nay được gặp các ngươi, tức là cái thời-kỳ *Ô kê quốc-vương* đã tai qua nạn khỏi vậy.

Tôn-hành-giả nói:

— Nếu vậy thì xin đức *Bồ-tát* thu lấy loài yêu-quái mà đem đi.

Văn thù Bồ-tát liền gọi loài yêu-quái mà bảo rằng:

— Loài súc-sinh kia! Ta bảo: Bây giờ không cúi đầu qui y, còn đợi đến bao giờ.

Loài yêu quái hiện xuất nguyên-hình. *Văn-thù Bồ-tát* cưỡi, con sư-tử về *Ngũ-đài sơn*.

HỒI THỨ XL

Lại nói chuyện *Tôn-hành-giả*, *Sa-tăng* và *Chư-bát-giới* ở trên mây bước xuống, đi thẳng vào trong triều-đường, *Ô kê quốc-vương* và hoàng-hậu đem các quan văn võ triều-thần ra đứng sắp hàng để lạy tạ.

Tôn hành-giả đem việc đức *Văn-thù Bồ-tát* thu loài yêu-quái nói cho mọi người cùng nghe, ai nấy đều chắp tay mà cảm-tạ đức *Văn-thù Bồ-tát*. Mọi người đang mừng mừng rỡ-rỡ thì bỗng thấy Hoàng-môn-quan vào trước sân rồng qui tâu.

Hoàng môn quan tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Mặt ngoài lại có bốn vị hòa-thượng nữa đến.

Ô-kê quốc-vương truyền cho vào thì tức là các sư ở chùa *Bảo lâm* đã đem cái mũ bình-thiên, cái áo hoàng-bào, cái đai ngọc và đôi giầy thêu đến để dâng nộp. *Tôn-hành-giả* xiết bao vui-vẻ mà bảo rằng:

— Nếu vậy hay! Nếu vậy hay!

Tôn hành-giả bảo *Ô kê quốc vương* sửa-soạn mũ áo chỉnh-tề; lại bảo thái-tử đem viên *Bạch-ngọc khuê* ra đưa cho *Ô-kê quốc vương* cầm, để lên ngự trên bảo-điện mà trị vì một nước. Vì trong triều-đình không nên để cho một ngày không vua.

Ô kê quốc vương xụt-xùi khóc lóc, quì ở trước thềm mà nói với *Tam-tạng* rằng:

— Tôi chết đã ba năm nay, nay nhờ sư-phụ cứu cho được sống lại, khi nào tôi dám nghiễm-nhiên mà lên làm vua. Vậy tôi tình-nguyện rước sư-phụ lên ngôi vua, còn vợ chồng tôi đây, xin ra ở ngoài thành, được làm dân *Ô kê* là đủ mãn-nguyện.

Tam tạng chỉ một niềm tụng kinh niệm phật, khi nào chịu lên làm vua, mới nhất định chối-từ không nhận. *Ô-kê quốc vương* ngảnh lại mời đến *Tôn-hành-giả*.

Tôn-hành giả khe-khẽ cả cười mà đáp rằng:

— Chẳng nói giấu gì các ngài! Nếu *Lão tôn* này chịu làm hoàng-đế thì cái ngôi hoàng-đế khắp trong thiên-hạ vạn quốc, đã làm qua cả rồi. Bây giờ làm hòa-thượng đã quen, thành ra lười không thể làm hoàng-đế được. Nếu làm hoàng-đế mà cứ phải bó-buộc cân đai mũ áo, đêm khuya chưa ngủ, mờ sáng đã dậy, nghe có biên-báo hay là sự tai-nạn gì thì tâm-thần không yên, còn khổ-não gì hơn nữa! Thôi thì bệ-hạ lại cứ làm hoàng-đế, mà bọn chúng tôi thì lại cứ làm hòa-thượng, để tu cho thành công-quả về sau.

Ô-kê quốc-vương bất-đắc-dĩ lại lên trên bảo-điện, ngảnh mặt về phía phương nam, ngự ngôi hoàng-đế, giáng chỉ đại-xá cho thiên-hạ, ban thưởng cho các sư chùa *Bảo-lâm*. Lại đặt một tiệc yến chay ở trong *Đông-các-điện* để khoản-đãi bốn thầy trò *Tam-tạng*.

Ô-kê quốc vương truyền gọi thợ về vẽ hình bốn thầy trò *Tam-tạng*, treo thờ tại trên *Kim loan bảo-điện*. Lại đem các thứ truyền quốc quí-vật ra kính biếu bốn thầy trò *Tam-tạng*, để cảm tạ công-lao *Tam-tạng* đều một mực chối-từ không chịu nhận tý gì, chỉ xin đổi giấy thông-hành và giục bảo *Tôn-hành-giả* dắt ngựa ra đi.

Ô-kê quốc vương không sao lưu lại cho được, mới bảo hoàng-hậu, thái-tử cùng các quan văn võ triều-thần thỉnh *Tam tạng* lên ngồi trên long-giá, mà tiễn đưa mãi ra đến cõi ngoài, bấy giờ mới trao ngựa rồi cùng nhau từ-biệt.

Trong khi từ biệt, *Ô kê quốc-vương* cùng các quan văn võ triều-thần quay về, hai hàng nước mắt chảy xuống dòng dòng. Bốn thầy trò *Tam-tạng* lại thẳng đường đi về *Tây-phương*. Bấy giờ hết thu sang đông, đi hơn nửa tháng, lại bỗng trông thấy có một ngọn núi cao ngất trời.

Tam-tạng ngồi trên mình ngựa, động lòng kinh sợ, liền dừng cương rồi gọi *Tôn-hành-giả* mà bảo rằng:

— Ngươi trông có ngọn núi cao ở phía trước mặt kia, nên phải lưu ý đề phòng mới được.

Tôn-hành-giả cười mà bảo rằng:

— Xin sư-phụ cứ vững lòng mà đi, đã có *Lão-tôn* này, không ngại chi cả.

Tam-tạng bất-đắc-dĩ cứ liều gia roi giục ngựa tiến bước. Khi đi đến lưng chừng núi, hiểm trở lạ thường, mấy thầy trò đang lấy làm ngần-ngại thì bỗng trông thấy ở bên sườn núi có một đám hồng-vân bốc lên trên cao, kết thành hỏa-khí.

Tôn-hành giả kinh ngạc, chạy lại ôm lấy *Tam tạng* và bảo mọi người rằng:

— Khoan đã! Không nên đi vội! Loài yêu-quái đã đến kia!

Chư-bát-giới hoảng-hốt giơ cái vồ-cào lên, *Sa-tăng* cũng múa cái bửu-trượng mà cùng nhau xúm-xít vây bọc lấy *Tam-tạng*. Lại nói chuyện trong đám hồng-vân kia quả có loài yêu quái thật. Loài yêu-quái này từ mấy năm trước nghe nói có *Tam-tạng* ở bên *Đường* đi sang *Tây-phương* cầu kinh. Mà *Tam-tạng* nguyên là *Kim-thiền trưởng lão* giáng sinh, tu-hành đã mười đời nay, cho nên hễ ai ăn một miếng thịt của ông ta thì sẽ được trường sinh bất lão. Vì thế loài yêu-quái vẫn lưu tâm chờ đón, không ngờ ngày nay bỗng gặp ở đây.

(Còn nữa)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
GIÁ .... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Thu nửa tiền

Tối thứ ba 7 Juin 1927
Chèo cải-lương
TÁI-SINH-DUYÊN
(Hồi thứ I)

Tối thứ tư 8 Juin 1927
TÁI SINH DUYÊN
(Hồi thứ II)

Tối thứ năm 9 Juin 1927
TÁI SINH DUYÊN
(Hồi thứ III)

Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghi
Hồi này mới soạn xong, diễn lần thứ nhất.

Tại hiệu CHARMEUSE

PHỐ LIÊN-TRÌ, SỐ 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

Mới đến: Satin may áo, Nhung làm mũi giầy đàn-bà, bí-tất hảo-hạng, mùi xoa các thứ rất đẹp, v. v.

Trong dịp tết này, có giảm giá đi 15%, về tất cả các thứ hàng mới.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

HIỆU KIM HOÀN 玉成
NGỌC-THÀNH

101, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
[illegible]

SIÊU-HOA

HỌA KÍNH CÔNG TY
TÉLÉPHONE: 598

Nhân dịp bản-hiệu chúng tôi đã dọn sang phố hàng Xe Điếu, số nhà 50, chúng tôi xin tính giá rất hạ trong một tháng kể từ 1er cho tới 30 tháng giêng tây này để gọi chút thịnh-tình đối với các quý-khách.

Vậy xin mời các quý-khách tạm dời gót-ngọc lại xem, mới biết cho rằng tôi chỉ chuyên nghề chế tạo các thứ kính vẽ: a nhân-vật, sơn thủy [illegible] ngoạn mục, gương soi, kính giấy kỹ mỏng, gương cũ mà lại, và khung ả [illegible] gỗ hoa đủ các kiểu chúng tôi lấy làm hân-hạnh vô cùng.

Siêu-Hoa, công-ty

KÍNH KHẢI GIẢ

Hiệu tôi có bán buôn bán lẻ các thứ bao gai, đọc xanh đọc tím, cũ, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu cũng là ciment bao ciment thùng và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống vân vân. Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quen biết cả, vậy quí-khách ở xa cần hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được như ý các ngài. Nếu muốn mua hàng tại hiệu tôi xin tính giá thực hạ, dù thứ gì hiệu tôi không sẵn thì cũng xin tìm tới mua hộ cho được giá rẻ, và nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao mà bán hộ quí khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn gửi lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiều thời giá chẳm trước cho vay đến 80 phần trăm (80 %) mà lấy lãi rất nhẹ. Xin quí-khách chiếu cố, hiệu tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

Nay kính,
ĐỨC LONG HIỆU, số 96, Phố [illegible]-Mây, Hanoi.

Dépuratif Ribal

Thuốc lọc huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU Bào-chế
L. BLANC
61, phố Paul-Bert, Hanoi

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ im làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: *Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp).*

Trẻ con: *Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).*

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi** *có bán thuốc này mà thôi.*

菩薩牌蓮心茶

中國茶王出世

Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

Chè hiệu Bồ-tát, hương nhị thật thơm, xin mời Quí-khách, thử xơi qua mới biết sự thực.

Vĩnh-Mậu hiệu
ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25
ở Nam-định, phố Khách, số 144

式兩 包压

BẮC-NINH

Hỏa tai. — Hồi 1 giờ chiều hôm thứ hai vừa rồi nhà xã Điền ở làng Hòa-đình huyện Võ-giàng không biết đun nấu hay cúng cấp gì mà làm cháy mất cả nhà lại lan sang nhà Lý-Quyền, nhà Chế, nhà Phó-Bẩy nhà Đám Ý nữa, nếu không có lính khố xanh mang giồng ra cứu thì có lẽ cháy hết làng.

Giết sâu bọ hay là lại bị sâu bọ giết? — Sáng ngày mồng 5 ta, một người đàn bà trạc ngoài 30 tuổi ở phố Vệ-an giết sâu bọ bằng rượu nếp và lòng hoàng được một lúc thì bị chứng đi tả, đến chiều thì chết ngay.

SƠN-TÂY

Bệnh dịch tả. — Độ trước lúc mới phát ra tại trong thành-phố phải hai người chết, một người ở phố Chợ tỉnh và một người cai cảnh sát. Yên được một độ, đến nay bệnh ấy lại phát ra ở phố Hậu tỉnh, một người đàn bà mắc phải chưa biết sống chết thế nào.

Xét ra bệnh dịch tả độ này dữ dội nhất là ở làng Tiền-huân, không mấy ngày không có người chết. Làng này phần nhiều người làm nghề mọ thung. Nay bệnh ấy đã lan đến mấy làng bên cạnh, như làng Sen-chiểu, Thiều xuân v. v...

Xem bệnh ghê-gớm ấy đã lan ra như thế, thì ăn uống phải giữ miệng mới được.

Vậy các chức-dịch các nơi hễ thấy dân có bệnh ấy phát ra thì nên kíp đi báo ngay.

Muốn giữ-gìn cho khỏi mắc bệnh gớm-ghê ấy, thì ai ai cũng nên đến nhà thương tiêm thuốc.

Giá hằng năm, quan trên mà phái các viên thầy thuốc đi tiêm thuốc cho dân sự trước khi chưa phát ra bệnh gớm-ghê ấy, cũng như việc chủng đậu, thì có lẽ không còn có bệnh dịch tả nữa, chớ cứ chờ khi có bệnh phát ra nhiều, rồi mới tiêm thuốc tại nhà thương, dân quê hồ dễ đã mấy người biết mà đi tiêm. Như thế thì không được công-hiệu mấy tý.

Muốn đỡ phần tốn kém, thiết tưởng nhà nước nên nhân ngay mùa chủng đậu thì tiêm luôn ngay thuốc trừ tả, một công đôi việc, thế tiện lợi muôn phần. Hạnh-phúc cho dân biết là nhường nào.

Tại nhà cụ huyện Hải-an, số 90, phố Hậu-ninh, có phát thuốc chữa bệnh tả. Ai xin cũng cho, không phải tiền nong gì cả.

Cháy. — Hồi 11 giờ đêm hôm chủ-nhật 5 juin vừa rồi, tại nhà một người thợ thiếc, ở phố Cửa hậu (Hà-bắc), có phát hỏa, cháy mất mấy gian nhà bếp bằng lá. Thiệt hại ước chừng hơn trăm bạc. Nghe đâu cái hỏa-tai này xẩy ra ở cái bàn đèn thuốc phiện.

Cũng may hôm ấy buổi sáng vừa có trận mưa, lại được trời lặng gió, hai nhà láng giềng là nhà gạch, quân lính cùng phố xúm hết các cứu chữa, cho nên trong 15 phút thì tắt ngay.

Lại mới sang!

Giường Hongkong bằng sắt có vòng đồng. Giường Hongkong toàn bằng đồng, cột vuông, cột tròn, có nhiều kiểu mới rất nhã.

Các kiểu gương soi và các thứ khung tranh lối mới.

Gương soi thêm cạnh có thứ to đến 2 thước tây.

Hiệu Trịnh-Xuân-Nghĩa
53 bis, phố hàng Gai, Hanoi

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Lễ Hưng quốc khánh niệm. — Ngày mồng 2 tháng 5 tại nhà Công-quán có làm lễ Hưng-quốc Khánh-niệm, chiều theo nghi tiết, kể ra sau này:

8 giờ làm lễ Vọng-bái.
9 giờ phát chẩn bần.
Từ 10 đến 16 giờ hát bội tại rạp thầy Quang, đãi công chúng đến xem.
16 giờ đua xe đạp và các trò chơi vật, đua gánh nước, chạy chân.
17 giờ đá banh trên vạt đất trống trước nhà Tương Nam.
20 giờ tập đèn tại công-quán.

Hai trận mưa quí hóa. — Khí hậu nồng nực, cây cỏ khao khát mấy lâu nay, không có cái gì cần khẩn hơn là trông mưa nữa. May sao trong hai hôm: 30 và 31 mưa từ 10 giờ cho đến gần 1 giờ khuya, mưa như trút nước; đường xá đương khô ráo, cát bụi bay lắm, mà bỗng chốc đã đọng thành vũng chảy thành khe, thực là mát mẻ lạ lùng, ai nấy cũng đều lấy làm vui mừng sung sướng. -- Chỉ có thiệt riêng cho vài chỗ ngả mè bị trộm khuân hết khá nhiều.

Việc Nam-kỳ

CANTHO

Tới cơn điên giết con. — Hương-quản làng Loan-Tân Tra-on mới đây có giải đến quan Biện-lý Cần-thơ một vụ mẹ giết con vì bởi cơn điên ai nghe đến cũng điếng chắt lưỡi than thầm thương dùm phận trẻ nhỏ rất vô phước mà gặp một người mẹ cuồng tâm nên mới sinh ra có đổ. Đó

Duyên cớ như vầy:

Theo lời khai của người chồng là tên Nguyễn-văn-Phòng rằng thị-Thời 29 tuổi kết miễn cang-lệ với chàng ta đã 8 9 năm nay, tình mặn nghĩa nồng lại sinh đặng hai đứa con trứa.

Từ ấy đến nay, thị-Thời chẳng có đau bịnh chi nhiều, cho đến đỗi cuồng tâm lăng trí.

Không rõ tại sao cách chừng nửa tháng nay, thị-Thời lại phát chứng nói xàm, mà mỗi lần phát nói bậy bạ, thì cặp mắt thị-Thời coi lườm lườm cũng đỏ, xem rất ghê sợ vô cùng.

Tên Phòng sợ quá, tin rằng có ma quỉ nhập xác, nên chàng ta mới về bên song nhạc mà xin cho đem vợ chàng về đặng rước thầy phù-thủy (thầy Pháp ếm đối trừ tà), chớ để lâu quá, e vợ chàng khó bảo tồn tánh mạng đó. Suy tính như vậy, chớ chưa kịp chở nàng đi, kế xảy ra việc gớm ghiếc nầy đây.

Bữa đó tên Phòng mắc đi làm công chuyện một mình vợ là thị-Thời ở nhà. Tới cơn điên thị-Thời mới cầm dao đâm vô họng đứa bé con 2 tuổi chết liền tại chỗ. Giết con rồi thị-Giới ngồi sao chẳng biết trở cán dao đâm lại nàng máu tuôn lai láng rồi xỉu nằm dựa thây con thơ. Đến chừng tên Phòng về hay có đổi hoảng hồn mới trì hô lên cho làng xóm đến nơi cứu cấp, hương-quản lập vi bằng rồi giải thị-Thời và thi hài đứa nhỏ đến quan Biện-lý.

Nghe đâu lúc đến tòa, thị-Thời tỉnh lại rồi, nàng nhào lăn than khóc rất thảm thương, rằng ai xui cho nàng, chớ tình mẫu tử, ai chẳng thương, con âm tịnh ai gan dạ nào đành giết con cho phải.

Thiệt thấy tình cảnh rất động lòng chẳng rõ quan tòa có chăm chế cho nàng nhẹ chăng? Chớ xét cho minh lý thì lỗi tại chồng nàng là tên Phòng rất đổi ơ hờ, ai đời biết vợ mình có chứng cuồng tâm mà chẳng giữ gìn để bỏ đi, nên mới ra có đội đó.....

Một đám nhân mạng. — Lúc 9 giờ tối đêm thứ hai rồi đây, nơi đường Kinh-lấp (Boulevard Saintenoy) tại châu-thành Cần-thơ có xảy ra một vụ nhân mạng rất gớm ghê, ai xem đến cũng đều rởn ốc dùng mình; xét ra cũng vì nhẫn nhịn không được mới ra nông nỗi đó.

Duyên cớ nghe ra như vầy:

Tên Chi tuổi tác chừng 30 ngoài, ở Cần-thơ, chuyên nghề nấu ăn hay dọn bàn.

Bữa mà xảy ra vụ án mạng này đây, là tên Chi đi chợ chơi, đến đường Kinh-lấp xảy gặp hai chị em người đàn bà nọ. Tên Chi chắc có tình hảo ngọt, nên thấy người đàn bà ấy có duyên, mới mở lời ghẹo chọc. Hai chị em nàng nọ mắc cỡ mới mắng nhiếc tên Chi sao đó không biết, mà Chi nổi nóng gây gổ lại với hai chị em nàng kia.

Người em, vì ra bình chị, nên có mắng nhiếc tên Chi nhiều câu cũng có ý nặng nề; tên Chi không chịu cũng trả treo cao thấp. Ban đầu còn lời qua tiếng lại, sau rồi sanh cuộc ẩu thua. Nhưng bao giờ gà mái mà đá với gà sống cho lại?

Bởi thấy vậy, nên có người áp lại giải huề. Người ta can ra, thì mình về đi hoặc nín êm, thì có đâu sanh chuyện? cái nầy tên Chi đã không về lại còn đi qua lại chưởi x'en chưởi xéo người ta; nào là đâm chém tưng bừng, nào là thách đố xích một xích hai tưng bừng... (anh chị mà).

Có một người núp phía trong hàng ba chẳng rõ có bà con hoặc ăn chịu tới với hai người đàn bà ấy chăng mà khi nghe tên Chi nói mấy lời xất xược sẵn ta đó quá mới cầm dao nầy ra đâm vô hông tên Chi một dao xẩn qua máu tuôn lai láng, tên Chi té nằm xất lình còn tên sát nhân thừa lúc lộn xộn bèn lẹ chơn dông mất.

Tri hô lên, thiên hạ tựu đến chở tên Chi về nhà thương, quan thầy xem lại, thì thấy tên Chi bị lủng lá lách chạy thấu đến trái tim nặng quá khó thế tai qua nạn khỏi nên cách một lát thì tên Chi đã tắt hơi tách miền dị lộ mà an giấc ngàn thu... Còn đâu mà chọc mèo nữa!

Nghe đâu ông cò phái lính đi rình bắt đứa sát nhân: đến khuya, có bắt được một người, song khó khứng cự lại rằng nó vô can; và nó không có đâm chém gì ai tất cả. T.L.B.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Uroformine
Giá 1$80 một hộp

Rượu bồ-đào:

« **TONIQUE TONKINOIS** »
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin [illegible] về [illegible] cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo [illegible] phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con [illegible] kể những truyện khó tin [illegible] có kiến-thức chẳng ai [illegible]. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-thuốc có được công-hiệu chi [illegible] người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 56
HANOI
[illegible]

Rượu hiệu DUBONNET

Rượu bổ và cường lập sức lực lại

Trong gia tộc giờ uống rượu **DUBONNET** thì trước giờ ăn cơm một Khắc đồng hồ

Agents généraux en Indochine: [illegible], GARRIGUENC & Cie

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

SÚNG BẮN HƠI «FRANCE»

Không có tiếng kêu
Không có khói
Không phiền-phức
Rẻ tiền

Ở Pháp chỉ có một xưởng chế ra

Nº 1.000 D Súng bắn hơi, đạn 4 m/m 5 hay là 6 m/m 5, lòng bằng thép có mạ cho khỏi rỉ, có máy tự-nhiên đóng lại được, cò máy lên xuống được, dài 1 m. 5, nặng 2 kilos : 160 fr. Đạn tống 4 m/m 5, một ngàn 13 fr., đạn tống 6 m/m5, một ngàn 24 fr., tên 4 m/m 5 một tá 3 fr. 50, tên 6 m/m 5, một tá 9 fr., lò-so đề thay đổi 8 fr., díp cặp tên 4 fr. 50.

Gửi giấy mua cho : Manufacture d'Armes « SELECTA ». St Etienne (Loire)

Súng này săn-bắn rất tốt, mà mua không phải giấy-phép.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-[illegible] ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giấy nói số 59

TÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

[illegible] KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . .* **Một litre : 2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* **Một chai : 1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* **Một chai : 1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . .* **Một chai : 1,25**

GOUTTES [illegible], Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . .* **Một chai : 0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

Thuốc trị chứng thổ-tả

Nhà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.

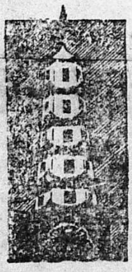

*Thứ thuốc hiệu « **Cái tháp** » này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.*

Vì thuốc ấy :

Có vị chữa cầm ngay chứng đi tả ;

Có vị bổ cho quả tim được mạnh mẽ lên ;

Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh ;

Có vị làm cho chỉ hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi* có bán thứ thuốc trị bệnh thổ tả rất thần-hiệu ấy thôi.

GRANDS · MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Hiện nay bán đại chiêu các thứ thích thời.

Kính mắt tròn gọng đồi mồi, mặt kính các sắc. . .	**7** fr. 50
Bít tất phin và tơ, gót dầy.	**20** fr. 0[illegible]
Áo tắm cho đàn ông, đan bằng bông đen	**20** fr 00
Áo tơi tắm vải bông trắng, không có tay.	**75** fr. 00
Giầy espadrille vải sắc đế kết thừng. . . Một đôi :	**19** fr 50
Giầy tennis, vải trắng đế cao-su	**16** fr 50
Nước Cologne Royale Anglaise Giraud. . 1/2 lít : *Một lít :*	**11** fr 00 **25** fr 00
Nước Cologne Ennegé 70° ướp hoa . . . Một lít :	**40** fr. 00
Xà-phòng cạo râu Odanil, ống bằng kẽm khí	**3** fr. 00
Xà-phòng rửa mặt Gold Cream 3 miếng	**15** fr. 00
Bột talc de Venise, rất trắng, một gói 250 gr.	**2** fr 25
Khăn túi để giữa mặt.	**4** fr. 50
Chemise Cellular trắng, không có cổ.	**30** fr. 00
Chemise Shuting blanc.	**48** fr 75
Pyamas Zéphir fond couleur veste à col. bouton . .	**50** fr 00
Mũ gỗ nhẹ. Trên trắng, dưới xanh.	**60** fr. 00

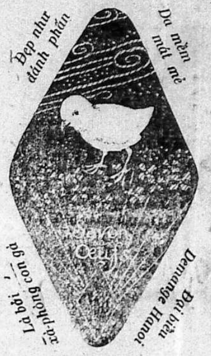

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rasael

0$60 một ống sáu cachets

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN

Yếu sức mỏn dâm, lảo nhược sớm

Uống thuốc liều **Pilules Ginat** mau mạnh hết

Có bán cùng các nhà bán thuốc

SPÉCIALITÉS PEYRARD, 46, rue de Grenelle, PARIS

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chỉnh uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00 3001

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

[illegible]

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc **ELIXIR** có chế được của quan lương-y Guillié lấy làm thần hiệu trong những bịnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TÌ VỊ**, đau nơi **TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA**, hoặc **CHÓNG NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA** và bịnh có **TRÙNG LẢI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** [illegible] và rất hiệu nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT.** Những bịnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên **PAUL GAGE** thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà : **PAUL GAGE FILS**, nhứt hạng bào chế y sĩ, đường **GRENELLE ST GERMAIN** môn bài số 9 ở tại đô thành **PARIS.**

Ở TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyền sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyền . . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho :

M. LÊ-NGUYÊN-ỨC
61-63, Rue du Coton
HANOI

5701

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra sảo phổi, làm cho hay ho mệt.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$40

3001

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyền. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyền . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THANH

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

DẦU "CRÉSYL" THIỆT

[illegible] sự hiệu nghiệm chắc chắn đã thử theo cách bác học, thì có một mình [illegible] hiệu :

CRESYL-JEYES

ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH OẠN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HÁM

PHÒNG NGỪA BỊNH OẠN linh-nghiệm thật, nhứng là bịnh giặc-trời, thiên-thời, tê-thấp, ôn dịch thú vật.

THIỆT HỮU ÍCH trong xứ thuộc địa, để dùng mà rửa ráy nhà cửa khỏi độc-địa, để rảy trong đồng bãi, đất bùn lầy cho khỏi dơ quê.

KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG mà trừ các vật thú độc, trùng vồ, muỗi mòng, bọ chét, gián mối và nhện-nhện.

Có một mình thứ dầu "CRESYL-JEYES" đặng trọn trừ hết hôi hám mà thôi.

HÃY CỨNG CỎI ĐỪNG CHỊU [illegible] "CRÉSYL-JEYES"

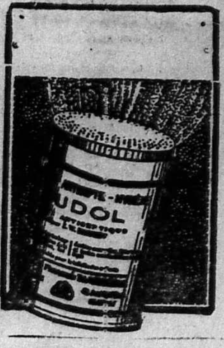

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song!

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

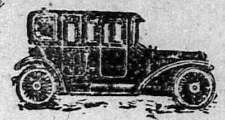

LƯỢT ĐI

Vinh cứ sáng thứ tư, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Savanakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.

LƯỢT VỀ

Savanakhet cứ sáng thứ hai đợi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Đông-hà, nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh.

Mỗi tuần lễ hay có một chuyến các qui-khách ai muốn đi, xin dành giấy thép trước hai mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN LÝ ĐI NGHĨA HƯNG PHỦ-QUỲ

[illegible] có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa hay [illegible] ra Hanoi.

Lời đánh dây thép : PHAMVANPHI

Vinh, Đông hà, Vinh, Savanakhet

3012

Cách chế-tạo tối tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3016

RƯỢU

GENTIANE SUZE

CHẾ

BẰNG SÂM

Uống bổ và mát

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007